ABONNEMENTS

Indochine — Un an ..... 12 $00 — Six mois 6 $00
Union postale — Un an ..... 18 $00 — Six mois 9 $00

Annonces Légales
Prix fixé à 0 piastre par justification de 1 ligne quelle que soit la page.

Annonces Commerciales
Gré à gré.

Đông-Pháp Thời-Báo

Le Courrier Indochinois

東法時報

NĂM THỨ HAI SỐ 243
Ngày thứ tư
28 Janvier 1925

Tổng-lý kiêm Chủ-bút
NGUYỄN-KIM-ĐÍNH

MỖI TUẦN XUẤT BẢN BA LẦN: NGÀY THỨ HAI, THỨ TƯ, THỨ SÁU

DÉPOT LÉGAL INDOCHINE N° 3248

BẢN QUÁN
71, đường Mac-Mahon, 71
SAIGON

Dây thép nói (Téléphone)
Số 274

GIÁ BÁN
Đông-Pháp — Một năm .... 8 $00 — Nửa năm 5 $00
Ngoại-Quốc — Một năm .... 10 $00 — Sáu tháng 6 $00

Mua báo phải trả tiền trước
Mandat và thơ để gửi cho
M. NGUYỄN-KIM-ĐÍNH

Ai muốn biết việc buôn bán hay là việc gì cần thương nghị trước

LỜI CHÚC NĂM MỚI

Cảnh trời đất phong-quang, vầng đông-nhựt chói rọi; con nít dậy chơi; bà già đi chợ; kẻ nông phu vác cày ra ruộng; bọn học-sanh cặp sách vô trường; người làm thợ; kẻ đi buôn; tinh-thần, tinh-tảo; cảnh-vật tưng bừng, ai cũng hiện ra cái vẻ hăm-hở sốt-sắng mà gánh lấy các công-việc. Đó là thời-khắc sang sớm trong một ngày.

Nào trai; nào gái; nào trẻ; nào già; kẻ mang người xách; kẻ lại người qua; các giang hàng chồng-chất những hàng-nập vào ra. Đó là cảnh-tượng lúc chợ mới nhóm.

Cảnh tạnh trời thanh; mưa hòa gió thuận; trải qua mùa đông tuyết-sương lạnh-lẽo mà bước sang mùa xuân mát-mẻ êm-đềm, cây-cối rườm-rà; cỏ-hoa hớn-hở; bên tai vang-động những tiếng pháo nổ lạch-tạch-đùng: Cùng những chúc-mừng phú, quí, thọ, khương, ninh. Ở trong nhà tới quét-dọn sạch-sẽ, bài-trí trang-hoàng; ra ngoài đường thì tấp-nập ngựa-xe; loà-loẹt quần-áo, bất kỳ trai, gái, già, trẻ, sang, hèn, giàu-nghèo, ai cũng hiện ra cái vẻ mặt vui-mừng hớn-hở mà đón-rước chúa xuân. Đó là cảnh-tượng năm mới.

Ba trăm sáu mươi ngày, bắt đầu từ đây! Bốn mùa bắt đầu từ đây! Mặt trăng đi quanh vòng trái đất bắt đầu từ đây! Ngày mới, mùa mới, năm mới, thời tiết mới, cảnh-vật mới, mắt thấy tai nghe cái gì cũng mới, mới sang mới cả một trời!

Vậy thì trước khi năm mới nầy, ta biết chúc cái gì bây giờ?

Theo thói thường mà chúc bốn chữ « thăng quan tiến-chức » chăng? Nước ta ngày nay sở-dĩ suy-nhược, là tại người trong nước có cái thông bịnh muốn làm quan, bởi muốn làm quan nên công-nghệ không chịu chấn-hưng; thương-mãi không chịu kinh-doanh; nông-giới không chịu khoán-trương; văn-hóa Thái-đông-tây không chịu hấp-thụ: chỉ bám vào lối văn cử-nghiệp, để làm kế tấn-thân, một mai chiếm đặng địa-vị quan sang, thế là mãn-nguyện, ngoài ra không còn biết gì là thế-giới, không còn biết gì là hoàn-vũ; không còn biết gì là quốc-dân, có khi nhắm mắt làm việc bất nghĩa để đạt được cái chí-nguyện làm quan cũng chẳng từ. Vậy thì «thăng-quan tiến-chức» mà chỉ, tưởng chẳng phải là câu chúc mà quốc-dân đáng mong-mỏi.

Theo thói thường mà chúc chữ « đa tử đa tôn » chăng? Hoàn-cầu ngày nay đang có cái vẻ nhơn-mãn, nào những cuộc chiến-tranh long trời lở đất, xương chất hàng núi, máu chảy thành sông:

đều là lo sợ cho cái cảnh ngộ sau nầy, đất thì mỗi ngày mỗi chật, người thì càng ngày càng đông; địa-lợi thì nao mòn, sanh-nhai thì co-hẹp, loài người đến phải nuốt sống nhau mà tìm chỗ dung thân. Vả lại khôn sống dại chết, mạnh được yếu thua, là cái công-lệ tự-nhiên của thiên-địa. [illegible] « lắm con nhiều cháu » chăng? Hay lắm những hạng « giá treo áo, máy xay cơm » chăng? Câu chúc ấy xin hãy thong thả.

Theo thói thường mà chúc câu « vạn sự như ý » chăng? Bước đường đời có bước nhiễu mới trải; bài học đời có học lâu mới thuộc; người ta càng phong-trần lắm, thì gan-óc càng cứng-rắn mài ra, khác nào nước cố lọc nhiều lớp than cát mới trong; dao cố mài lâu mới sắc; nếu « vạn sự như ý » thì thế-giới đâu có cạnh-tranh; nhơn-tâm đâu có tấn-thủ, mà kẻ khôn người dại kẻ mạnh người yếu sao có phân-biệt cùng nhau; hơn thua với nhau; trên vỏ đài kia sẽ như một đống tro tàn vậy.

Theo thói thường mà chúc chữ « cầu tài đắc tài » chăng? Tài-sản dân ta ngày nay, bị Khách, Chà chiếm đoạt, khác nào như chén nước rịnh ngày cạn, nếu ta không mau-mau tu-tỉnh mà vãn-hồi lại, thì chỉ còn một cái chén không, cái câu « cầu tài đắc tài » quyết không khi nào ứng-nghiệm đặng.

Vậy thì biết chúc câu gì bây giờ? Chẳng lẽ cứ uống ly rượu Tây, nhắm vài miếng mứt, cùng in một tập danh-thiếp gởi cho các anh em, công-việc năm mới thế là hết hạn, thì cái năm mới còn ta há chẳng ra vô-vị lắm ru! Vậy xin đốt lò hương: hơ ngòi viết: nhơn dịp năm mới, mà chúc cho nước ta là một nước cổ lập-quốc hơn bốn ngàn năm, đến nay nhờ Chánh-phủ Đại-Pháp mà trở nên một nước mới; dân ta hơn hai mươi lăm triệu là một dân-tộc cổ, đến nay nhờ Chánh-phủ Đại-Pháp mà trở nên một dân-tộc mới; bao nhiêu thói hủ bịnh gần, lòng riêng tây, tánh khiếp-nhược; cùng những lối văn-minh dởm; thù-cựu gần, sẽ theo năm cũ mà đi thẳng, rồi ra tư cách mới, lòng-dạ mới, sự-nghiệp mới, sẽ theo năm mới mà phát hiện, quan trường thì bỏ hết những cách hối-lộ, những thói tư-tâm, coi dân như con một nhà, để tỏ ra một người phụ-mẫu mới; báo-giới thì bao nhiêu những phường mang râu đội lốt; những phường nâng quảng đèn lồng, những lối văn phủng-nghênh, lối văn ô-mị, lối văn cải-lương, lối văn hát bội, lối văn nói thơ, lối văn bắt-kham, lối văn xe rát, lối văn ăn bốc, sẽ theo năm cũ mà thảo trôi ra ngoài Đông-hải; rồi những áng văn-chương, những trang nhiệt-huyết sẽ theo năm mới mà cổ-vỏ trên diễn-đàn, để họp-tập nên một cuốn lịch-sử đương-thời mới; cái óc cẩu cận kia, sẽ lấy nước Long-hải rửa sạch đi; cái mắt mờ-tối kia, sẽ lấy đèn pha cửa Cấp mà chiếu-dọi vào; quốc-dân sốt-sắng như cảnh-tượng ba ngày Tết năm mới; quốc-dân phát-đạt như pháo nổ ba ngày Tết năm mới; cái khoảnh đất một đồn gành quảy hai cái thúng ở phía nam châu Á nầy, sẽ theo năm mới mà xuất hiện ra một quốc-thổ mới; cái dân tộc con rồng cháu tiên nầy sẽ theo năm mới mà sửa sang ra tư-cách mới, non-sông cũ mà cảnh-sắc mới; quốc-thể cũ mà quốc-hồn mới, há chẳng là một sự đại-hạnh-phước cho quốc-dân đương cơ-hội thay cũ đổi mới nầy lắm ư!

Nam-Kiều

VĂN UYỂN

Họa 4 bài thơ của ông Tùng Lâm trong báo Đ. P số 235

THƠ GỞI THAM BẠN

Một tấm tình riêng ta với ta,
Xa xuôi bạn cũ biết đâu mà....
Năm canh quạnh, nhớ ghi lời ngọc;
Ngàn dặm vời, trông tưởng nét hoa.
Một cách xót vì non nước cách;
Đôi ngày xa xỉu chớ dạ lòng xa.
Chút niềm bậu bạn đành căn dặn,
Tình bề tử xưa cũng một nhà

HỎI THĂM

Nỗi lòng nào biết hỏi thăm ai?
Biết hỏi thăm ai một góc trời.
Khôn xiết năm chừ cùng tháng đợi.
Trải bao vật đổi với sao dời;
Đêm thanh cảnh quạnh cùng ngao ngán,
Dặm thẳng trăng tà có thấu soi.
Non nước ngàn trùng khiến chắp cánh,
Nhớ lòng nào dưới nơi thăm ai?

LỜI TỰ THUẬT GỞI CHO BẠN

Sương chi khăn do sơ chi chê.
Ngất ngưởng mà hơn rưa phải thế.
Thi cũng chẳng câu đon cũng biết.
Cờ chẳng sạch nước rượu chưa nghề.
Nhơn tình trao chác nghe mà gớm.
Thế vị chua cay nếm phải ghê.
Ta gửi lòng ta, ta biết vậy,
Sương chi khăn đó sơ chi chê

CHỈ CHO BẠN HỎI THĂM

Như tớ đây ai muốn hỏi thăm,
Hỏi thăm thì phải hỏi Tùng Lâm.
Xuân thu kể mới bươi ba tuổi;
Bình-Thuận vào đây chừng một năm.
Thường có thi nhiều thường có rượu;
Cũng kì không diếc lắm cũng không câm.
Lơ khơ như dại như ngây vậy,
Khôn khéo ai ơi chớ có lầm.

Ái-Liên.

ĐỀ QUẠT CỦA KHÁCH GIAI NHƠN

Tấm thân mỏng mảnh gió đâu-đây?..
Khép mở nào ai tỏ dạ nầy!.....
Nọ buổi trời hè khi nắng cực;
Nào khi đêm vắng lúc cầm tay;
Cầu phong nọ phải tay Gia Cát;
Vỗ cánh chi nhường sức phượng bay.
Chiếc bóng khuê phòng ai đó nhỉ?...
Quạt nồng ấp lạnh tỉnh cùng say!.....

Nam Kiều.

VUI

Vui đời thạnh trị cối bờ nu,
Vui xứ Nam-kỳ được mở mang.
Vui nỗi thương trường, bì ngoại quốc,
Vui đường công-nghệ, sánh lân bang.
Vui niềm cầm-sắc nên đầm-ấm,
Vui nghĩa kim-bằng rất vẻ-vang.
Vui thú tang-bồng không mỏi chí,
Vui câu hồ-thỉ, mặc tình tang.

GIẬN

Giận mình chưa toại chữ công danh,
Giận những ngày xưa biếng học hành.
Giận chẳng liệt-oanh trong Vô-trụ,
Giận không lửng lẫy giữa trời xanh.
Giận [illegible] lắm khó người khi hạn.
Giận cái thân nghèo chẳng dễ khinh.
Giận đứng hùng anh chưa đạt vận,
Giận sao mong thấu đến thiên-đình.

THƯƠNG

GHÉT

Ghét đứa tiểu-nhơn, dạ hẹp hòi
Ghét tuồng ngu dốt, lại khua môi
Ghét quân đạo tặc mong làm quấy
Ghét lũ cường đồ khuấy rối hoài
Ghét đám lòn-tròn cầu lớn chức
Ghét phường dở dít dặng cao ngôi
Ghét cay, ghét đắng đồ đòn-xóc
Ghét tới chừng nào dạ chẳng nguôi.

Nguyễn-thành-Long
Giáo-tập Phong-phú (Cần-kệ)

Đính-chánh

Bổn báo số 242 ra ngày 21 Janvier 1925, bài « Rõ-ràng mở mắt còn ngờ chiêm-bao! » Mà bổn-báo ngỏ cùng quí-đồng-nghiệp Trung-Bắc-tân-văn. Nhơn vì ở ngoài Bắc cũng mới có một bạn đồng-nghiệp mới ra đời, tên gọi «Báo Đông-Pháp» nên bổn-báo lầm tưởng là bổn-báo. Vậy có lời xin lỗi cùng quí-đồng nghiệp Trung-Bắc-tân văn và đính-chánh để chư độc-giả rõ.

— Cũng số báo ấy, mục « phê bình báo-giới » có câu: « di phong điệc-tục nghĩa là chuyển di phong hóa, đổi đổi thói tục » Nay xin cải chánh là « di phong dịch tục » cho đúng.

— Bổn báo số 240 ra ngày 16 Janvier 1925, bài xả thuyết « Tết » có câu: «theo dương lịch thì mặt trời đi quanh hết một vòng trái đất là đến tết; theo âm lịch như nước ta thì mặt trăng đi quanh hết một vòng trái đất là đến tết». Nay xin cải chánh lại là « theo dương lịch thì trái đất đi quanh hết một vòng mặt trời là đến tết, theo âm lịch như nước ta thì trái đất đi quanh hết một vòng mặt trăng là đến tết.

Bổn báo.

Hỉ-tín

Mới tiếp đăng tin mừng rằng: Ông bạn Đặng-minh-Kỳ họa-sư tại Dakao mới sanh đặng một cậu con trai là Đặng-minh-Tâm. — Năm mới sanh con mới, Nam-Kiều xin kính chúc cho ông bạn đã được một người con tốt, sau nầy chắc hẳn hơn cha, để tỏ ra nhà có phước. Và đóng-góp với hai mươi lăm triệu đồng-bào, khải mang tiếng là « gia áo túi cơm ».

Nam-Kiều.

PHÊ BÌNH BÁO GIỚI

Năm dầu mới mà tình nghĩa thì cả; người dầu lạ mà ngôn bút phê bình thì quen. Nam-Kiều cùng chư đồng nghiệp hữu trong cái thời kì bấy lâu nay:

Cùng nhau thanh-khí lẻ bằng,
Một dây một buộc ai giằng cho ra!...

Nay năm cũ đã qua; bước sang năm mới; Nam-Kiều xin có mấy lời chào mừng các bạn đồng nghiệp sẽ cùng năm mới mà đổi mới, để cho mục phê-bình báo giới báo Đông Pháp nầy chỉ có khen mà chẳng có chê, đó là hi vọng của kẻ tiểu sanh nầy! Và cũng là hạnh-phước cho báo-giới xứ ta lắm!

Nam-Kiều.

LỜI NGỎ CÙNG ĐỘC-GIẢ CHƯ-TÔN

Tôi vừa rồi lại nhận được một bức thơ của Kim dit Vàng [illegible] tới, song không thể đăng lên báo cho chư độc-giả ngửi như lần trước được, vì đầu năm năm mới, tôi chưa cống-hiến cho chư độc-giả được những vị thơm tho gì, chẳng lẽ lại phô những mùi hôi-thối của Kim dit Vàng ra, để cho chư độc-giả ngửi đến mà ngạt mũi hay sao? Vậy nên những mùi văn-chương ấy và cái danh hiệu quí hóa kia đã phô cho cái thùng rác rồi, xin độc-giả cũng lượng tình cho. Và nói riêng để Kim dit Vàng biết rằng: năm đã đổi mới rồi, cái óc cẩu-cận; cái mắt mờ ám; cái mũi đùn-lấp; cái miệng hôi thối ở cái năm cũ, đời cũ thì nên mau-mau nhơn dịp năm mới mà sửa đổi đi, để khi nào có viết văn đăng lên những tờ báo kia, thì mũi chư-độc-giả được nhờ.

Nam-Kiều.

PHÊ-BÌNH BÁO-GIỚI

Lục tỉnh tân-văn số 1932 ra ngày 19 Janvier 1925, bài « Năm mới « Tết » có câu rằng: «từ lớn chí bé, từ kẻ «thằng» vẫn đến người «ông» cùng đồng hỉ-hả».

« Từ kẻ thằng vẫn đến người ông» — Xin tác-giả bớt giùm chữ «vẫn» đi cho.

— *Trong bài ấy lại có câu: « chung trong anh em ta (là đồng-bào ta) phần nhiều hãy còn đang chịu bần-thiếu trong cảnh cơ-bần tổ-tâm »*

« Cơ bần tổ tâm » sao lại « bần-thiếu »?

— *Trong bài ấy lại có câu: « hầu cho bạn được ra khỏi cái vòng bần-thiếu khó-hèn ».*

Vòng gì là vòng bần-thiếu? Hai tiếng *« bần-thiếu »* đối với tác-giả thông-dụng lắm thay!

— *Tân dân-Báo số 54, ra ngày 20 Janvier 1925, bài xả-thuyết «vấn hỏi ôi!». Tác-giả có ý bài-bác* người làm văn dùng chữ: *« Tiên-sinh, bi-nhân, kỳ-giả, văn-sĩ ».* — Tư-tưởng cũng đã là mới, song tiếc rằng những lời bàn mới nầy các báo ngoài Bắc như Trung-Bắc tân-văn, Thực-Nghiệp-dân-báo đã nói đến nhiều lần rồi! Tiếc thay!

— *Trong bài ấy, cuối lại có một đoạn rằng: « bởi vì quốc-văn ngày nay đương lúc phôi thai, các nhà nhiệt-thành viết văn « cuối đòn » như tôi đây đương mong tìm kiếm cách nào cho quốc-văn ta có thể sau nầy cải nền văn nước nhà thành một lối văn thể đặt biệt, hầu để cho bọn thiếu-niên sau nầy tùy đó bước lần ».*

Tác-giả nói: *« như tôi đây! đương mong tìm kiếm cách nào cho quốc văn ta có thể sau nầy cải nền văn nước nhà thành một lối văn thể đặt biệt »* cũng là: *« hầu để cho bọn thiếu-niên sau nầy tùy đó bước lần ».* Vậy thì tác-giả là tiêu-biểu của quốc-dân ta rồi! Là bậc tiên-tiến để dẫn bọn thiếu-niên sau nầy rồi! Quốc dân ta hãy trông vào bậc « *tiêu-biểu* » đó! Đoàn thiếu-niên ta hãy trông vào bậc « *tiên-tiến* » đó!

— *Nhựt-tân-báo số 5, ra ngày 20 Janvier 1925, bài xã-thuyết «Hè nhau ăn Tết» có một đoạn rằng: « nghĩ cũng đáng khen cái việc lanh lợi của người ta, đáng khen cái việc sắp đặt của người ta, chung-diện cho trang-hoàng vậy (?) có tiết công gì bao nhiêu, mà giục dặng lòng, (?) cái bọn dân nhẹ tánh của Annam, thấy đâu thì cảm-xúc độ».*

« Cảm-xúc » là gì? *« Cảm-xúc »* nghĩa là: *« gặp cái gì làm cho lòng mình phải cảm »*, thí-dụ như: trông thấy tư-cách người mình mà đem lòng xúc-cảm; nhìn thấy báo-giới xứ mình mà đem lòng xúc-cảm; chỗ như mua hàng của khách, chà, thì có việc gì mà cũng cảm-xúc? Và tác-giả đã nói: *« bọn dân nhẹ tánh »*. Bọn dân nhẹ-tánh thì làm gì mà biết *cảm-xúc*? Thôi tôi chẳng dám phê-bình rằng tác-giả dùng chữ không nhằm, vì tác-giả có hiểu nghĩa chữ *« cảm-xúc »* đâu? Bắt quá tiện dịp thì đưa vào đây đó thôi!

— *Trong bài ấy lại có câu: «mới đây người Langsa ăn Tết ta cũng thấy ».*

Cứ như câu: *« mới đây »* thì có lẽ người Langsa mới ăn Tết lần nầy là lần thứ nhứt.

— *Trong bài ấy lại có câu « coi cái mạng hi sanh nầy, nó đối với đời nầy có gì sung-sướng không (?) có gì vinh-diệu không (?)*

Hi-sanh nghĩa là loài muông dùng để cúng tế, người ta thường ví vào những sự như *« hiến thân »* *« hiến tánh mạng »*, giả-tỷ như nói: ông mổ hi-sanh cho nhà-nước; ông mổ hi-sanh về khoa-học; ấy nghĩa chữ *« hi-sanh »* là thế, chớ có phải *« cái mạng hi-sanh »* như ông đại Chủ-bút Nhựt-Tân đã nói đâu!

— *Trong bài ấy lại có câu: không có gì vinh diệu, chúng ta tự xét thử coi ».*

Ông chủ-bút nầy có lẽ là hạng người cao-thượng quá! Nên ông cho đời không có gì vinh-diệu. Đời không có gì vinh-diệu, vậy thì xưa nay bao nhiêu những bậc anh-hùng hào-kiệt chí-sĩ nhơn-nhơn tiết-phụ nghĩa-phụ đều là hạng người vứt đi cả hay sao? Tôi xin nói nhỏ với ông rằng: đời có nhiều cái vinh-diệu lắm, chỉ hiềm mình không có cái gì vinh-diệu đó thôi!

Cũng số báo ấy, có một mục đầu đề là: « độc-giả ôi độc-giả ».

Độc giả ôi độc-giả! Tết nhứt đến nơi, sao quí-báo đồng-nhơn không chúc mừng độc-giả, mà lại gỏ tiếng « ôi » ra, khác nào điều độc-giả không bằng!

Cũng số báo ấy, bài « Tình anh em bạn » có câu rằng: « đến việc sống thác là việc đại-khái ».

Chữ đại khái là chữ dùng để đưa-đẩy sai-khiến, ví dụ: *« đại khái như « kể qua đại-khái »*, chớ có việc nào là việc đại-khái bao giờ? Tôi còn nhớ cũng tác-giả nầy khi trước viết một bài trong Nông-cổ-mín-đàm có chữ *« lòng đại khái »*: nay lại *« việc đại-khái »*, lòng đại-khái là lòng gì? Việc đại-khái là việc gì? Có lẽ tác-giả không hiểu chữ đại-khái, vậy tôi xin vì tác-giả mà thí dụ một câu về nghĩa chữ đại khái như sau nầy:

Đại-khái như mình có tài-học giỏi, tư tưởng rộng, thì sẽ đồm-đương lấy việc khai-hóa cho dân, bằng không thì an phận đối với vợ con nhà còn tốt hơn!»

— *Cũng số báo ấy, bài « giáo làng đối với hương chức làng » có câu: « còn cò xích-mích nhau, tuy lời nhỏ nhen mà muốn làm ra cho kinh dinh thì cũng được »; « kinh dinh »* nhiều những phường mang râu đội lốt; những phường nâng quảng đèn lồng, những lối văn phủng-nghênh, lối văn ô-mị, lối văn cải-lương, lối văn hát bội, lối văn nói thơ, lối văn bắt-kham, lối văn xe rát, lối văn ăn bốc, sẽ theo năm cũ mà thảo trôi ra ngoài Đông-hải; rồi những áng văn-chương, những trang nhiệt-huyết sẽ theo năm mới mà cổ-vỏ trên diễn-đàn, để họp-tập nên một cuốn lịch-sử đương-thời mới; cái óc cẩu cận kia, sẽ lấy nước Long-hải rửa sạch đi; cái mắt mờ-tối kia, sẽ lấy đèn pha cửa Cấp mà chiếu-dọi vào; quốc-dân sốt-sắng như cảnh-tượng ba ngày Tết năm mới; quốc-dân phát-đạt như pháo nổ ba ngày Tết năm mới; cái khoảnh đất một đồn gành quảy hai cái thúng ở phía nam châu Á nầy, sẽ theo năm mới mà xuất hiện ra một quốc-thổ mới; cái dân tộc con rồng cháu tiên nầy sẽ theo năm mới mà sửa sang ra tư-cách mới, non-sông cũ mà cảnh-sắc mới; quốc-thể cũ mà quốc-hồn mới, há chẳng là một sự đại-hạnh-phước cho quốc-dân đương cơ-hội thay cũ đổi mới nầy lắm ư!

Nam-Kiều

Hãy hút thuốc chưa vấn và vấn rồi hiệu

CA-LOP

vì mùi dã ngon mà lại không sanh bịnh

Do anh Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74)
tặng cho Kho Sách Xưa của Quán Ven Đường.

á banh

Trong ba ngày Tết ở Saigon trừ ra người mắc đi thăm viếng anh em thì không còn cuộc chi vui cả. Duy có chiều mùng ba hội *Etoile de Giadinh* tranh đấu với hội Taberd tại vườn Maurice Long mà thôi. Những người ưa cuộc đá banh tròn và mến tài hội *Etoile de Giadinh* giỏi, nghe tiếng hội Taberd hay, nên đến xem rất đông đảo. Đúng 4 giờ rưỡi khởi sự chơi, có M. Garance làm Giám-cuộc. Bên hội Giadinh thiếu Rớt, Thơm và Của, nên thế Hà, Tô và Lợi. Trong nửa giờ đầu, hội Giadinh công kích Taberd trước, Tiên và Danh chuyền banh vào giữa nhiều lần, song M. Hà là trung-ương tiền phuông không có tài tống banh vào cửa nên làm mất hết nhiều dịp đáng ăn. Còn bên Taberd chuyền banh lừa banh, lanh lẹ lắm, tưởng tá chạy đồng hàng, nên nhiều khi đem banh xuống sân Giadinh ai cũng tưởng chắc ăn, nhưng bị Xường và Tô đương cản tận tình và đá banh văng trở lên hết. Kỳ tranh đấu trước bên Taberd bình như kiên tài hội Giadinh, nên cách giành giựt rất bơ thờ, nhưng kỳ nầy Taberd đã quên dạn rồi không còn nhút nhát nữa nên cuộc tranh đấu xem thiệt hay, ai ai cũng khen hội Taberd tuy nhỏ người mà thật giỏi.

Đá mảng nửa giờ đầu mà không phân thắng bại, qua nửa giờ sau, Paul Thi vô trung ương thế cho Hà, nhưng coi bộ cùng một rồi nên cách chơi không được sốt sắn. Thời may Hồi đừng demi giao banh lên Danh, Danh lừa riết lên, đảo qua tránh lại rồi nhắm ngay cửa Taberd mà đá. Tương thủ thanh bị người hậu-tập đứng trước mặt nên dòm chẳng thấy banh mà đỡ, banh chạy tới đụng nhằm chơn hậu-tập rồi xẹt tuốt vô lưới.

Giadinh ăn Taberd một bàng, nhưng đó là ăn may chớ không phải ăn hay.

Để banh giữa sân đá lại, bên Taberd coi mòi yếu lắm. Khi Paul Thi chụp được banh nhưng rút dùng mạnh tương nghịch mình nên người Giám-cuộc thổi sip lẻ phạt. Paul Thi bất bình muốn bỏ sân mà ra, nhưng có nhiều người khuyên lơn nên trở vô đá lại như cũ. Một lát Paul Thi lấy được banh lừa riết xuống, đảo trung-quân Taberd áp ra ngăn cản, nhưng cản không nổi phải té nhào. M. Garance liền sip-lẻ phạt, làm cho công chúng thấy bất bình mà la ó một hồi nữa.

M. Breton là Hội-trưởng Thể-thao tổng-hội Namkỳ ở trên khán-đài bước xuống ra giữa sân hâm dùi Paul Thi và hội *Etoile de Giadinh* không cho nhập vào Thể thao tổng hội Namkỳ nữa. Rồi đó chẳng những là ở trong cái lấy, mà người đứng coi ở ngoài cũng bất bình nên chạy ra dẫy sân mà tỏ lòng bất phục làm cho Giám-cuộc phải sip-lẻ bãi cuộc tranh đấu.

Cuộc tranh đấu nầy là dượt thử sức mà chơi, nhưng lại xảy ra lắm việc lôi thôi như thế nầy thật cũng khá tiếc. Vả lại hội Giadinh đã biết là một hội mạnh mẽ phi thường song không từng «*chơi đã*» với hội nào yếu sức hơn mình, nay xảy ra việc ấy thì đáng lẽ M. Breton nên phủ ủy ít lời cho êm việc là xong, nhưng ngài lại hâm dọa làm cho ngăn trở sự mở mang đường thể-dục và Pháp - Nam thân ái ngu! có đáng tiếc chăng?

VIÊN-HOÀNH

Dư luận

Nghề giáo sư hiện-thời với xưa kia khác nhau là thế nào?

Ấy là một cái đề bài «Tự - do - diễn đàn» của ông Ngọc-Quế đăng trong báo Trung Bắc Tân Văn số thứ 2344, ngày 9 Janvier 1925.

Gần chót bài, ông mở lời than rằng: «Ôi! ngao ngán thay tình thầy trò đời nay, nghĩ những cách sử-độ của tiền nhân ngày xưa mà thêm thêm thêm nhớ!»

Chính tôi đây cũng ngồi vào cái địa-vị «gõ đầu trẻ»; đọc suốt hai cột báo thì cái cảm tình lai láng, nên nói điều mấy lời gọi là «đồng thinh tương ứng».

Phải! xưa ông cha ta «lấy nghề giáo-sư làm quí trọng, vì nghề đó là một nghề rất danh vọng trong nước nhà» Nhưng ngày nay, thử rảo từ thành thị tới thôn quê, hỏi mấy ông giáo-sư coi có ông nào biết cái danh vọng của nghề mình chăng?

Có nhiều ông hữu-chí khi còn ở trường, sau quyết đem thân mình hiến vào ty giáo-huấn thì rõ biết cái danh-vọng ấy, nên một đời, dầu lúc cơm không ấm cật, áo không che thân cũng đinh-ninh mọi dạ không thay đổi nghề của mình, chẳng kể tiếng dời khi-bỉ, quyết lấy tâm huyết mình mà đào-tạo mấy bực anh-tài cho nước nhà về sau.

Còn có nhiều ngài chẳng biết cái danh vọng ấy là chi tất cả. Nói câu nầy ắt có ngài không vui lòng mà phản đối, nhưng hãy tự xét coi có quá đáng chăng? Quả thật vậy! không biết danh vọng của nghề, nên chi làm nhiều chuyện mất cả phẩm giá của ông thầy, giảm cái danh vọng của người dạy học. Hễ «một người làm xấu cả bọn mang - nhơ» trách sao thế tình không khinh bỉ dị đoan!

Ta cũng không khá vội trách những hạng người ấy, vì có nhiều duyên cớ nhiều cái cảnh - ngộ khiến cho con người phải quên mất cái phẩm giá mình danh vọng mình

Một là, trước khi các ngài vào ty giáo huấn, thì không có định *chí*. Qua năm nầy đến năm khác cái chí của mình không làm chủ mình. Hai nữa, các ngài vào ty giáo huấn là một sự *bất đắc dĩ mà thôi*. Tương sự học của mình sau có chỗ dụng, ai hay khi có bằng cấp rồi, rủi thì thơ ký không đậu, mất cái sở vọng của mình, nên «liều nhắm mắt đưa chơn» vào ngồi trên một cái ghế, cà-kê với ba đứa trẻ lân-lân lu-lu, chờ cho qua ngày, qua giờ, may gặp cơ-hội nào tốt thì nhảy bỏ chỗ làm.

Vào ty giáo-huấn tạm thời ấy chẳng qua là một kế *kiếm cơm*, chờ lúc cánh hồng bay-bổng.

Ba nữa, phần vợ, nỗi con, lương bổng thì ít biết sau bấy giờ?

Lại còn các hạng người trợ-giáo, thì lại khó nói nữa. Sự học đã ít, bước vào một chốn thôn quê, tư-bề tịch-mịch, lạ cảnh, lạ người, trên phải đối phó với hương - chức làng cho trọn phận sự, dưới phải làm cho vẹn cái trách nhậm của mình đối với con trẻ, và cha mẹ trẻ, thì giờ chẳng dư, không ai là thương tưởng đến mình, sách không có, đèn không khêu, bảo thế nào còn biết danh vọng cái nghề của mình là gì!..

Còn xưa, ông cha ta thì khác hẳn khi ngồi vuốt râu, rung-đùi, miệng hút ống điếu bình, mắt ngó long-lanh, cảnh trí đà hoàn-toàn, tâm chí lại vững định.

Lại phong-tục xưa còn thuần-mỹ, câu: quân, sư, phụ đã khắn vào lòng, ông thầy vì như một ông vua nhỏ, một lời khen giá đáng ngàn vàng, một tiếng chê khác nào phủ việt, ...

Thời bây giờ, gặp lúc vận-mạng đổi xây, phong-tục biến cải, học trò coi thầy như người qua đường, vì *thầy đa lương nhứt nước* thầy phá, dạy mình chớ sao?

Ông giáo-sư xưa dạy không lương bổng, cái mục - đích sự dạy dỗ của mình lấy nghĩa làm trọng, sánh với ngày nay như một trời một vực.

Thế nên dầu cặp gà, đĩa xôi, cũng tỏ ra dấu thân một và biết ơn thầy, cũng cái công «không thầy đố mầy làm nên».

Thầy đã được cha mẹ học-trò cùng học trò yêu-mến quí trọng, khi đám chạp, đám giỗ thì ngồi vắng giữa, tới lăng lúc cúng tế thì có gối dựa, chiếu bông, kẻ quạt hầu, (vô hương-chức có người cũng là môn sinh của ngài), làm sao mà thầy chẳng mến danh vọng thầy cùng cái nghề cao thượng của thầy.

Còn nhiều cha mẹ học trò ngày nay, chỉ biết thầy là một kẻ *làm mọi* lấy con mình, nào biết những đều lao-tâm, nhọc-tứ

Có người cũng biết quí-mến thầy, nhưng đó là phần ít.

Thầy bây giờ không có cái địa-vị cao-sang như xưa, tại phong-tục biến suy, tại cha mẹ học trò phần nhiều không học thức. Cũng có nhiều người chẳng biết chữ nhứt, song cũng biết ơn thầy.

Tôi còn nhớ, có một ngày kia, gần lúc bãi trường, vào khoản hai ba giờ trưa tôi nghe ngoài cửa gõ lộp cộp, tức thấy một đứa học *trò thôi học*, vào khóp nóp, xách một khăn hột-gà, đứng khoanh tay nói rằng: «Thưa thầy, cha con bảo con đem dâng cho thầy ít cái hột gà, gọi là tỏ chút lòng thảo». Tôi không mở gói hột gà ra chi, day lại nói với học trò rằng: thầy không muốn thâu nhận làm gì chi! xin các trò về sau đừng bày lễ vật nữa, có trông thầy đến thăm cũng đủ.

Khi thằng nhỏ về rồi, tôi ngó vô vách mà lai-láng nước mắt, nghĩ thầm cái hồn phong-hoá của mình còn phảng-phất, đâu đây!

Học trò trường công thì vậy, nói đến học trò trường-tư có khi cũng bất ngao-ngán. Phần đông thì «dầu hay dầu dở thế nào mặc thầy với trò, chỉ quí hồ hết tháng là đưa tiền cho con đem trả là xong». Quả vậy!

Học trò ở các trường công dầu lớn dầu nhỏ có cái tánh tự-do quá đỗi khiến cho con mắt người ngoài trông vào phải ngạc-nhiên, vì kỷ-luật ở nhà trường không nghiêm-lắm; đốc - học trường phải cầu cô học trò, thầy cũng vậy, bởi đó học trò có hơi thả lỏng, tưởng mình giỏi, là cao

Trở lên trên mấy lời bàn đó tôi cũng đồng thinh với ông Ngọc-Quế mà than rằng: «Ôi! ngao ngán thay tình thầy trò đời nay! nghĩ đến các sự độ của các tiền nhân ngày xưa mà thêm thêm tưởng nhớ.»

Thêm thêm thật! thêm nhớ thật! nhưng tôi không trách ai cả chỉ tiếc phong-hóa đổi suy cha mẹ học trò ít học thức, ít biết ơn thầy, mà vì phần thầy cũng ít có người tự biết bổn phận mình; danh-vọng mình, tiếc thay!

Vân-Trình

Hỏa-An-Lữ-Quán

69, Rue Georgen Guynemer
89 — Saigon

Phòng ngủ mới cất rất đẹp và tinh khiết, lại có 3 cái nhà thính để quí khách thưởng-nguyệt ngâm-thi. Trên lầu tư rất nên mát mẻ. Xin chư quí-hữu có dịp đến Saigon, hạ-cố đến một phen thì rõ.

Bổn-Chủ-Nhơn
VIPONG-NHỰ-TỪ phi lộ

CUỘC NGHĨA QUYÊN
GIÚP TRUNG-KỲ BỊ BÃO LỤT

M. Phan văn Hiệp. Thông phán sở Thương chánh Saigon.	3$00
Personnel indigène de l'Arrondissement de l'Ouest des Travaux Publics Saigon.	14 50
Amicale des Tonkinois en Cochinchine.	50 00
M. F. Ng. phụng Chiếu, Nghiệp chủ ở Caitâuha Sadec	1 00
Ông Nguyễn đức Huấn, 36 rue Pellerin Saigon	1 00
Nguyễn văn Cần, Thomas, Commis à la Mairie de Saigon en retraite. Tri-Huyện honoraire.	5 00
MM. Ng. hữu Thanh, Ng văn Kỳ, Ngô văn Ngọ và học-sanh trường Bến lức.	10 00
Trương hữu Hữu, Propriétaire à Lương-tâm Rachgia.	5 00
Trần Vinh dit Huấn, Propriétaire Bảitàu	5 00

Lời rao

Ngày thứ hai, 2 mars 1925, tại một phòng nơi dinh Thượng-Thơ, sẽ mở hội thi lần đầu theo lời nghị định ngày 5 novembre 1920. (Coi trong nhựt trình công - vãn Đông - Pháp ngày 17 novembre 1920) để cho mấy người bổn quốc tình nguyện làm thông-ngôn và bị gởi qua Pháp-quốc trong lúc giặc.

Những người muốn thi thì, trước ngày 25 février 1925, phải gởi đơn cho quan Đốc - lý Saigon, Chợlớn hay là quan Tham - biện Chủ - tỉnh, tùy theo chỗ mình ở, dặng mấy quan lớn trên đây gởi cho quan Nguyên - soái Nam-kỳ.

Mỗi lá đơn đều phải chỉ rõ mình muốn thi vào ngạch nào và phải ghim theo những giấy tờ kể ra sau đây:

1· Một tờ khai sanh hay là một bổn án thế cho tờ khai sanh;

2· Một tờ sao lục án tòa;

3· Một tờ sao lại và nhận y những bằng cấp của người dự thi nào có;

4· Một tờ tánh hạnh của cơ binh cho, hay là của những quan đầu phòng nào mà mình đã ở dưới quyền, hay là giấy tờ chi khác thế vào cũng đặng;

5· Cuốn sổ tư của mình hay là một tờ kiết chứng những công việc làm trong lúc giặc.

Về việc mở mang
SỰ TRỒNG BÔNG-VẢI TRONG XỨ NAM KỲ

Quan Thống-đốc Nam Kỳ đã chú ý thấy sự trồng bông vải mà mở rộng ra được thì có lợi trong xứ vô cùng. Thường đã có nghe bàn Đại Pháp cũng là các ngoại quốc có nhiều chỗ cần mua vật ấy, nên bấy nay đã gắn sức mà làm cho có bông vải để chở ra ngoại quốc mà bán.

Xứ Nam-kỳ có nhiều chỗ đất trồng cây bông vải tốt lắm, như vùng đất ở dọc theo mé sông Cửu-long Giang hay là vùng đất đỏ có thể khai mương dẫn nước vô được, vậy không lẽ dân Nam kỳ bỏ qua cái vận hội ấy, là vận hội làm cho trong xứ càng giàu thêm nhiều.

Muốn mở rộng ra cho hầu hỏi cuộc trồng bông vải thì yếu cần phải biết trước coi đất Nam kỳ nên dùng mà trồng thứ ấy có làm đủ lợi cho bực vốn xuất mà trồng đó hay không vậy trước hết cần phải chọn lựa một thứ bông vải cho thiệt tốt mà trồng. Vì muốn cho có giống tốt nên quan Thống-đốc mới ban hành một tờ nghị định sau nầy định cuộc đấu trồng bông vải, trồng cách nào cũng bấy nhiêu đất, mà bông lặt hột rồi lại được thẳng số hơn.

QUAN NGUYÊN-SOÁI NAM KỲ

Thường thọ tam đẳng bắc đẩu bội-tinh

Tuân y thượng-dụ ngày 20 Octobre 1911, đặt quyền quan Nguyên-soái Nam-kỳ;

Chiếu theo sổ thâu xuất quân hạt Nam kỳ năm 1924;

Xét vì nên mở mang sự trồng bông vải trong xứ Nam-kỳ.

NGHỊ ĐỊNH:

Điều thứ nhứt. — Kể từ ngày 1er avril 1925 cho đến ngày 31 mars 1926, sẽ bày ra trong Nam-kỳ, y theo thể lệ định sau đây, một cuộc đấu trồng bông vải, trồng cách nào cũng bấy nhiêu đất mà bông lặt hột rồi lại được thẳng số hơn

Điều thứ 2. — Những người Langsa, và dân thuộc địa Langsa, ở xứ Nam-kỳ, như muốn dự vào cuộc đấu ấy, thì phải làm đơn gởi đến quan Nguyên-soái Nam kỳ từ ngày 1er avril đến ngày 30 Juin 1925. Đơn ấy phải chỉ rõ:

1· đất dễ deo bông vải ở chỗ nào. đất ấy phải được một mẫu, bốn phía cho liền lạc, như đất ấy được vuôn vức, mỗi bên được 100 thước thì càng tốt.

2· đất ấy dễ deo giống bông vải gì, hột dễ deo ở đâu mà có.

Trong đơn, người xin thi phải giao trước, chịu để cho nhà nước xem xét đặng mà lấy số chắc bông vải trồng ra, và giao trong cuộc đấu nầy, hễ trồng được bao nhiêu bông vải thì phải giao hết cho nhà nước, và hễ trong đất trồng thì ấy lấy được bao nhiêu hột thì phải giao cho nhà nước hai phần ba (2/3) y theo thể lệ trong nghị định nầy.

Điều thứ 3. — Những đơn xin đấu sẽ được vô sổ tại Thượng-thơ Saigon, đơn nào đến trước thì vô sổ trước, cho đến 50 lá đơn mà thôi, chỉ nghĩa là 50 miếng đất mỗi miếng một mẫu. Đến ngày 30 Juin 1925 thì thôi chấp đơn, dầu cho số người xin đấu được bao nhiêu cũng vậy.

Điều thứ 4.- Quan Nguyên-soái Nam kỳ sẽ đặt ra hội phái-viên để mà xét người đấu có làm y theo thể lệ định hay không. Trước hết hội ấy sẽ đến coi đất, và chỉ ranh cho chắc chắn, rồi sau coi mỗi miếng đất số bông lúc còn ở trên cây và lúc lặt hột rồi, sẽ được bao nhiêu.

Điều thứ 5. — Hễ bông hái rồi và hội xét rồi thì người đấu phải gởi bông ấy lên Saigon, bông lặt hột kỹ lưỡng rồi, và lặt bằng tay, sẽ được lãnh tiền theo giá định sau nầy:

1· Mỗi mẫu đất từ 1 kilo đến 200 kilos, thì mỗi kilo lãnh 1$;

2· Từ số 200 kilos đến số 250 kilos, thì mỗi kilo lãnh 1$50;

3· Trên số 250 kilos, thì, mỗi kilo lãnh 2$.

Còn hột (giao cho nhà nước hai phần ba) gởi đến Saigon, sẽ được trả tiền như sau đây:

1· Đất nào một mẫu được 200 hay là dưới 200 kilos bông lặt rồi, thì mỗi kilos hột trả 0$20;

2· Đất nào một mẫu được từ 200 đến 250 kilos bông lặt hột rồi, thì mỗi kilo hột trả 0$40;

3· Đất nào một mẫu được hơn 250 kilo bông lặt hột rồi, thì mỗi kilo hột trả 1$.

Điều thứ 6. — Những người nào muốn mua thứ hột mà đã trồng được nhiều bông hơn hết, hay là hột mà trồng bông tốt hơn hết, để mà trồng thì cũng mua lại được, y theo giá đã định trong điều thứ 5 trên đây. Song như những người đã dự vào cuộc đấu muốn mua, thì phải nhượng cho những người ấy mua trước.

Điều thứ 7. — Tiền bán bông vải và bán hột bông vải, sẽ thâu vào sổ thâu quân-hạt Nam-kỳ (Chương thứ 6. độc điều, đoạn số 1).

Điều thứ 8. — Phú cho quan Hiệp-lý tòa Thượng-thơ và quan Quản-lý sở Canh-nông Nam-kỳ thi hành tờ nghị định nầy.

Saigon, le 21 Janvier 1925.

Ký-tên: Cognacq

Công văn lược lục

THĂNG - CHỨC

Lên chức chánh giáo-viên ngoại hạng:

Ng v Mai, Chánh giáo viên hạng nhứt		S. L.
Huỳnh văn Mol,	id	S. L.

Lên chức chánh giáo viên hạng nhứt:

Trần v Giang, chánh giáo viên hạng nhì		S. L.

Lên chức chánh giáo viên hạng nhì:

Hà minh Tánh, giáo viên hạng nhứt		Tayninh
Trương v Danh,	id	S.L.

Lên chức giáo viên hạng nhứt:

Phan văn Ngân, giáo viên hạng nhì		S. L.
Ng v Thường.	id	S. L.

Lên chức giáo viên hạng nhì:

Mai văn Thọ, giáo viên hạng ba		S. L.
Trần v Lau dit Cay,	id	S. L.
Nguyễn văn Vàng,	id	S. L.
Nguyễn hữu Kinh,	id	S. L.
Huỳnh văn Nhứt,	id	S. L.
Hồ văn Cảnh,	id	S. L.
Nguyễn quang Vỉ dit Hiền,	id	S. L.
Diệp văn Dũ,	id	Longxuyên
Trần văn Lol,	id	S. L.
Huỳnh khương Ninh,	id	S. L.
Trần văn Thiết,	id	S. L.
Nguyễn văn Bình,	id	S. L.
Phạm phú Quí	id	S. L.
Nguyễn v Mạnh,	id	S. L.
Nguyễn v Ngu,	id	S. L.
Đinh v Long,	id	S. L.
Võ văn Tùng,	id	S. L.

Lên chức giáo viên hạng ba:

Ng văn Lượng, giáo viên hạng tư		S. L.
Nguyễn văn Việt	id	S. L.
Cao tấn Định,	id	Biênhoà

Lên chức giáo viên hạng tư:

Nguyễn văn Muol, giáo viên hạng năm		S. L.
Nguyễn v Phong,	id	S. L.
Nguyễn v Kiểm,	id	Bentre
Lê văn Chân,	id	S. L.
Lý Ny,	id	Soctrang
Nguyễn tấn Lợi,	id	S. L.
Nguyễn văn Truyền,	id	Soctrang
Lê văn Thọ,	id	Cholon
Huỳnh văn Yên,	id	S. L.
Lưu văn Nghĩa,	id	Cantho
Nguyễn văn Khá,	id	Bacliêu
Nguyễn tòng Vĩ,	id	S. L.
Võ văn Hiếu,	id	S. L.
Trần văn Thơm,	id	Tanan
Dương du Cam,	id	Bacliêu
Nguyễn văn Kỳ,	id	Cholon
Nguyễn văn Lợi,	id	Giadinh
Phạm văn Của dit Thanh,		S. L.

Lên chức Giáo-viên hạng năm:

Huỳnh văn Hiền, Giáo-viên hạng sáu,		Sadec
Huỳnh văn Vàng,	id	Tanan
Trần văn Hồ,	id	S. L.
Phan văn Hương,	id	Rachgia
Trần quang Lang,	id	Gocong
Quang văn Hùng,	id	Baria
Nguyễn văn Trọng,	id	Bacliêu
Lâm văn Trúc	id	Vinhlong

Lên chức Giáo-viên hạng sáu:

Hồ văn Mạnh, giáo viên hạng bảy		Chaudoc
Nguyễn văn Tiến,	id	S. L.
Lê văn Tuấn,	id	Soctrang

Lên chức giáo viên hạng bảy:

Đoàn văn Sang, giáo viên hạng tám		S. L.
Huỳnh văn Quí,	id	S. L.
Nguyễn văn Tài,	id	S. L.
Phan văn Nga,	id	Soctrang
Nguyễn văn Khiêm	id	Cantho V.
Nguyễn văn Hùng,	id	Sadec
Huỳnh văn Đâu,	id	Cantho
Nguyễn trung Nghĩa	id	S. L.
Mai văn Hương,	id	S. L.
Nguyễn văn Giáo,	id	Mytho
Nguyễn văn Đe,	id	Bentre
Trần văn Dụ,	id	Travinh
Lê văn Lập,	id	Biênhoà
Trần văn Trực,	id	Cholon
Trần quang Hảo,	id	Sadec
Trịnh thanh Cần,	id	Rachgia
Trương văn Ưng,	id	Giadinh
Nguyễn văn Giàu,	id	Vinhlong
Nguyễn hữu Vinh,	id	S. L.
Nguyễn văn Nhơ,	id	Thudaumột
Trần văn Minh	id	S. L.

GIÁO VIÊN HẬU BỔ

Lên chức giáo viên hậu bổ hạng nhứt

V. v. Trong, giáo viên h. b. hạng nhì		Cantho
Lê thái Giáp	id	Mytho
Bùi quang Thông	id	Mytho

Lên chức giáo viên hậu bổ hạng nhì

Lê v Nghi, giáo viên h. b. hạng ba		Tanan

Lên chức giáo viên hậu bổ hạng ba

Ng v Kiệt, giáo viên h. b. hạng tư		Cantho
Nguyễn văn Khue,	id	Tanan
Đặng văn Hồ,	id	Bacliêu
Nguyễn ngọc Yên,	id	Bacliêu
Nguyễn văn Hòa,	id	Biênhoà

Lên chức giáo viên hậu bổ hạng tư:

Phù t. Trí, giáo viên h. b hạng năm		Giadinh
Huỳnh văn Đâu,	id	Gocong

Lên chức giáo viên hậu bổ hạng năm

Ng v Du giáo viên h. b hạng sáu		Tanan
Nguyễn văn Thơn	id	Thudaumot
Lê văn Ba,	id	Gocong
Lê quang Hậu,	id	Bentre
Nguyễn văn Chí,	id	Cantho
Trần văn Đức,	id	Tayninh
Lưu thủy Huân,	id	Longxuyên
Cao văn Định,	id	Bentre
Nguyễn văn Lân,	id	Vinhlong

Lên chức giáo viên hậu bổ hạng sáu

T. Đinh, giáo viên h. b. hạng 7		Longxuyên
Mai văn Nại,	id	Giadinh
Phạm đình Ngân,	id	Tayninh
Trịnh văn Tùng,	id	Bacliêu
Nguyễn hữu Ngọc,	id	Soctrang
Trần kim Phước,	id	Soctrang
Nguyễn văn Lương,	id	Baria
Nguyễn tấn Ngọ,	id	Vinhlong
Nguyễn khánh Sơ	id	Gocong
Trần văn Minh,	id	Cantho
Nguyễn văn Hoa,	id	Tayninh
Huỳnh văn Lắt,	id	Bentre
Trần văn Quơn,	id	Cholon
Nguyễn văn Thọ,	id	Travinh
Võ văn Trực,	id	Cantho
Võ văn Hiền,	id	Sadec
Trịnh v Đăng dit Thân	id	Soctrang
Trần văn Lại,	id	Giadinh
Nguyễn văn Tài,	id	Biênhoà
Đỗ văn Dụ,	id	Gocong
Lê khánh Lý,	id	Cantho
Nguyễn văn Thăng	id	Gocong
Nhuyễn văn Thế	id	Chaudoc
Nguyễn văn Tương,	id	Hatien
Bì văn Tính	id	Giadinh
Nguyễn huỳnh Mai,	id	Gocong
Võ văn Lê,	id	Tayninh
Trương văn Mí,	id	Cholon
Nguyễn văn Tài,	id	Cholon

Lên chức giáo viên hậu bổ hạng bảy

Trần cao Khả, giáo viên h. b. hạng 8		Bacliêu
Cao văn Tài,	id	Rachgia
Nguyễn văn Cơ	id	Longxuyên
Trần thanh Biên,	id	Cholon
Phạm văn Ngụy,	id	Giadinh
Nguyễn văn Truyền,	id	Hatien
Hồ phước Dân,	id	Vinhlong
Đặng văn Cương,	id	Mytho
Lê văn Công,	id	Biênhoà
Vũ văn Tỷ,	id	Mytho
Nguyễn văn Hậu,	id	Longxuyên
Nguyễn văn Đài,	id	Gocong
Trần văn Giỏi, instituteur de 8 cl.		Soctrang
Nguyễn văn Trọn,	id	S. L.
Trần văn Khoẻ,	id	Gocong
Hồ văn Quí,	id	S. L.
Phan hữu Thân,	id	S. L.
Nguyễn đình Đức,	id	S. L.
Phan văn Cầu,	id	S. L.
Nguyễn văn Của,	id	Vinhlong
Dương văn Chất,	id	Sadec
Phạm văn Hương,	id	S. L.
Nguyễn văn Minh	id	Giadinh
Vương văn Kiểm,	id	Cholon
Bùi văn Ngoan,	id	Sadec
Nguyễn văn Hạnh,	id	Tanan
Phạm văn Thông,	id	Baria
Lê văn Tính,	id	Vinhlong
Phạm văn Hận,	id	Mytho
Nguyễn văn Thanh, dit Lâm,		Tanan
Trần văn Toàn,	id	Travinh
Nguyễn văn Trí,	id	Bentre
Huỳnh văn Bâu,	id	Bacliêu
Võ văn Thâu,	id	Bentre
Phạm văn Ngân,	id	Vinhlong
Trần văn Tâm,	id	Thudaumot
Nguyễn phước Tôn,	id	Cholon
Đỗ hữu Quang,	id	Sadec
Đỗ văn Hương,	id	Gocong
Huỳnh văn Tâm,	id	Tayninh
Lê văn Đâu,	id	Travinh
Trần văn Bột,	id	Cholon
Liêu văn Gâm,	id	Cholon
Võ văn Đỏi,	id	Thudaumot
Lê văn Phòng,	id	Gocong
Cao văn Công,	id	Gocong
Trương văn tài,	id	Bentre
Nguyễn thế Nam dit Đông,		Gocong
Nguyễn văn Tùng,	id	Bentre
Đoàn minh Khanh,	id	Giadinh
Trần duy Thanh dit Phát,		Gocong

.·.

Trong kỳ thăng chức nầy có MM. Phan-văn-Ngân, Huỳnh kim-Nhựt, Diệp-văn - Dũ là ba ông thầy rất đáng kính đáng yêu của tôi và M. Trần-Đình (Longxuyên) lại là bạn đồng song, cùng một dịp mà lên chức cả, ấy cũng là một việc ít có.

Vậy tôi kính lời chúc mừng cùng ba thầy và bạn Trần-Đình và luôn dịp chúc cho thầy và bạn được êm chơn nơi đường hoạn,

Hồ-văn-Hiền
kính mừng

Càng ngày càng khéo

Anh Hai đi đâu lật đật dữ vậy?

Chào thầy, bữa trước người anh em tôi ở lục tỉnh lên thăm tôi, thấy tôi đội cái nón nầy, ảnh muốn quá, có cậy tôi mua giùm, nên tôi đi mua đặng gởi cho ảnh, kẻo ảnh trông.

Nón gì mà qui dữ vậy? anh Hai cho tôi coi thử coi. Chà nón tốt quá hả!

Dạ, đã tốt mà lại nhẹ, vì họ làm bằng caou, nên mới nhẹ như vầy.

Anh hai mua tại tiệm nào đây?

Dạ, tôi mua tại tiệm bán đồn tây ở đường Thủ-Đức, Amiral Dupré số nhà 21, có đăng bảng đàng trước nhà, có vẽ hai cây dừa và đề tên chủ tiệm là *Antoine Dam*.

Ờ, tôi cũng đi theo anh Hai đặng mua một cái đội chơi, người Annam mình càng ngày càng khéo, coi như cái nón nầy, thì có kém gì nón của người Langsa đâu.

Dạ thưa chẳng những không kém, mà tôi thiết tưởng lại có đều tốt hơn.

Ờ! coi thì tốt thiệt, mà không rỗ: như lá mình đánh phấn, cũng là hai khi rồi mà mắc mưa có hề chi không?

Dạ, thưa không sao, tôi đã đánh phấn nhiều lần, mà không co, không nhăn, không cần chi hết.

Như vậy thì tốt quá.

L. Pierre

GRANDS MAGASINS CHARNER

(Sạt-ne đại thương-cuộc)

Góc đường Bonnard và Charner

NHƠN DỊP CẬN NGÀY TẾT

Từ ngày thứ hai 12 Janvier sắp lên

Có dễ bán đồ kiểu nhiều lắm

ĐỒNG HỒ — ĐỒ BẰNG BẠC

VỀ GIÁY BÁN ĐỒNG-HỒ

"JAZ" là Vua cả các thứ đồng-hồ rẻ, kiểu thường *Classic* mặt trắng 37 fr.
— — mặt sáng lóe lời tối .. .. 48 fr.
Đồng-hồ nhỏ để đi đường. — Đồng lắng, kiểu cắt mặt, chạy 15 ngày, chuông rẻ, đựng trong hộp tốt bằng da, Rẻ nhứt .. .. 150 fr.
Đồng-hồ kiểu lạ. — Toàn bằng cẩm-thạch kiểu cửa vòng, nguyệt khọn đầu, cao một tấc rưỡi .. .. 50 fr.
Đồng-hồ báo giờ. — Nhiều màu đẹp lắm, kiểu mới chế khéo lắm. Xưa nay chưa đâu có .. .. 40 fr.
Đồng-hồ treo nhà bếp. — Vẻ con cò vuốn nhiều màu, hiệu Japy... 50 fr.
Đồng-hồ trái quít bằng nickel. — 18 lignes, máy cylindre. Rẻ lắm bỏ qua rất uổng.. .. .. 25 fr.

VỀ GIÁY ĐỒ DÙNG BẰNG BẠC

Bộ đồ trà hiệu lạ. — Nếu môn 1 bình trà, 1 bình cà phê, 1 bình đường, 1 bình đựng cỏ-rem, 1 cái mâm xi bạc chất lắm, giá .. 475 fr.
Dĩa quít để bàn hiệu lạ. — 4 trụ xi bạc chất lắm, cái dĩa trên bằng thủy-tinh chạm a .. .. 75 fr.
Bộ đồ hương-đường để bàn hiệu lạ. — Đựng 4 môn, cô-quat, xi bạc chất lắm ngăn bằng thủy-tinh, giá xưa nay không đâu có .. .. 75 fr.
Bộ đồ uống rượu để bàn hiệu lạ. — Xi bạc chất lắm, 1 cái mâm và 6 cái ly, giá rẻ nội lúc này thôi .. .. 14 fr.
Bình chưng bông — Xi bạc chất lắm, cao tám tấc .. .. 20 fr.

Một tủ *đồng hồ chạy điện* "*BULLE CLOCK*" nhiều kiểu lắm, xưa nay không đâu có, chạy năm năm, bảo kiết trong tou
Giá rẻ nội hội nầy từ 850 quan trở xuống tới 275 quan
Ai muốn lựa giá nào kiểu nào tuỳ thích

Bổn hiệu xin nhắc chư quí vị đến mua rằng: Cái đồ bán kiến đeo con mắt có một vị chuyên môn Langsa cai-quản, nên thấy thì coi cho bình, con mắt có ra toa sách gì đến lắm y vậy không sai.

Hãy thừa cơ hội bạc ta đang cao giá mà mua đồ kẻo uổng
HÃY ĐẾN XEM CÁC KỆ CHƯNG ĐỒ BỐN HIỆU

Điện-tín : MAGCHARNER — Điện-thoại: Nói lại sở quản-lý số 143 / Nói lại sở buôn-bán số 540

Thùng thơ số 528

SOCIÉTÉ INDUSTRIELLE DE VINH-HOI

Bureaux : 171 Boulevard Charner — Saigon

LÒ GẠCH MỚI CHẾ TẠO TẠI VĨNH-HỘI

Hỡi người Annam,

Nếu Chư-tôn muốn cất nhà và xây tường cho chắc chắn và huê mỹ, thì hãy đến tại hãng làm gạch nói trên hay là viết thơ, mà mua gạch thì Chư-tôn ắt đáng vừa lòng chẳng sai.

Vì sự chế tạo đã kỹ càng, và chắc chắn, nếu Chư-tôn dùng đến một lần thì thấy lợi tức thì

Vì dùng nó thì sự tốn kém [illegible] gạch thường mà lại chắc hơn, bền bỉ hơn thứ gạch thường kể [illegible]

Vì thứ gạch nầy xây rồi một lần là thôi chẳng cần phải tô thêm nữa.

Vì gạch nầy làm toàn bằng vôi [illegible] và cát trắng ở Biênhoà, nên tốt lắm, đã lớn mà lại dày bền.

Nếu Chư-tôn muốn dùng thứ gạch có màu thì bổn hiệu sẽ hết lòng làm cho vừa ý Chư-tôn.

Vậy hãy mau mau đến mà thương nghị cùng bổn hiệu hay là gởi thơ cho bổn hiệu, thì bổn hiệu sẽ hồi âm tập tức

CHÚ NHƠN.

XƯỞNG THỢ MỘC CHẠM VÀ CẨN CỦA

M. Michel NGUYỄN-HIỆP-HÒA

sáng tạo năm 1900

Xưởng chánh tại LAITHIÊU (THUDAUMOT) Quan 6. Đường Đường mé sông chợ đi ra

TIỆM NGÀNH CỦA THỢ ĐỒ MÔN

1° Tại *Mỹtho* đường mé sông, nơi bến tàu và xe-hơi; 2° Tại *Cầnthơ* đường mé sông, ngay cửa tiền của khách-trú; 3° Tại *Trảnbàng* đường cái, ngay Tòa-bố; 4° Tại *Rạchgiá* đường mé sông, nơi bến tàu.

Xưởng nầy có đóng sẵn đủ thứ tủ, ghế, tủ, vàng, đều đóng toàn cẩm danh-mộc như: Trắc, Cẩm-lai và Gõ mà chế tạo nhiều kiểu khéo lắm, thợ làm thật là tinh-xảo, không bì giá-cả. Hãy tìm danh tiếng, được làm quí vị bậc gia khen ngợi về sự kỹ-càng chắc-chắn rất vừa lòng.

Kính mời quí khách đến xem chơi, hoặc mua hay là đặt theo ý, tôi cần lòng tiếp rước và hồi âm liền.

Mandat và đơn thơ đề : NGUYỄN-HIỆP-HÒA, *Laithiêu.*

TÂN TÂN HIỆP THÀNH

Ở tại đường Vienot số 40 ngay chợ Saigon mới

HUỲNH-VĂN-NHƯỜNG, kỹ-nghệ

Làm và bán đồ nữ trang theo kiểu kiểm thời, làm đủ mau mà lại khéo, lại có làm ô-an trày có chưng bằng đồng xi nikêu (Nickelé) quí khách ở Lục-châu nếu cần dùng đồ làm tại tiệm tôi xin viết thơ thương nghị.

Đồ làm rồi sẽ gởi lập tức Contre Remboursement, nghĩa là đem tiền đến đóng cho nhà thơ mà lấy đồ.

HUỲNH-VĂN-NHƯỜNG, cẩn-bạch.

NHÀ SƠN MÀU XANH, tại đường *Bonnard số 90, Saigon*

LÀ TIỆM

DÔNG-NAM-MỸ

Chuyên khéo các thứ sơn đầu bằng đồng, vẽ thợ đồng giày tây giày ta, đồng ô g đồng bà, sơn xi, đồ kiểu, nhà PEUTRE bên tây mới lại nhiều kiểu nhiều màu, bàn uống, bàn ủi, và các thứ TRÀ DẦU. XUÂN, NINH, THÁI, LIÊN-TÂM, ĐÔNG rất khéo và ngon. Cao Lộn-Giác, [illegible] thảo và thuốc phấn [illegible] rất vừa lòng kiểu, xin mời quí khách chiếu cố.

Đồ thợ hàng của [illegible] nên bán có định giá thiết rẻ [illegible]

ĐÔNG-PHÁP THỜI-SỰ

SAIGON

GIÁ BẠC

Kho nhà nước	10 f.	2 5
Đông-pháp Ngân-hàng (Banque de l'Indochine)	10	15
Trung-quốc Công-nghệ Ngân-hàng (Banque Industrielle de chine)	10	15
Hongkong et Shanghai	10	25
Chartered Bank	10	15

GIÁ LÚA GẠO

Mỗi bao mỗi trăm kilos thổ đến nhà máy, tính luôn cả cả bao nữa.

Lúa Vĩnh-long	5 $ 00	tới	5 $ 10
Lúa Gò-công	5 05	—	5 15
Lúa Bắc-liêu	5 15	—	5 25
Lúa Hậu-giang	5 20	—	5 30
Lúa Cao-mên (trắng)	5 00	—	5 10
Lúa Cao-mên đỏ	4 95	—	5 05
[illegible] tự	5 10	—	5 20

RƯỢU GIẾT NGƯỜI

Rạchgiá — Bữa 13 tây rồi đây, chú Mai, văn Lánh, 58 tuổi, ở Rạchgiá đi với vợ và người anh em đến chơi nhà tên Mạnh.

Gặp nhau tay bắt mặt mừng dầu ai thân thiết cũng chừng đó thôi. Chuyện trò vỉ nỗi khác nói, ngồi lâu rượu lại bắt sôi lửa ấm. Mạnh bày gà luộc rượu bầm, anh em vì bạc rượu chàm lu bù. Đến khi ai nấy gặt gù tiệc kia đã mãng xách đồ mà đi. Ra đường Lánh nói biết chi ngã qua ngã lại té nhào xuống kinh. Họa đâu xây tới thành linh, kinh Vàm Cỏ là chỗ gió mình Lánh đây!

Bữa sau châu đầu tìm thấy, thì xem Lánh đã về Tây-phương rồi. Việc nầy thấy bắt hổ ôi! nếu ai có ép thì tôi cũng từ.

Lư Dũ

BẮT NHƠN

Bến Lức — Trong ngày mồng hai Tết, chẳng biết vì việc chi mà tên Đặng-văn-Sâu, 27 tuổi, ở Phú-cường Thủđầumột cầm lấy với mấy tên khác, rồi bị chém một đao nơi hông mặt tô nhao, máu tràn đổ tắt một lát hồn Đặng-v-Sâu bay tới Uổn-tử-thanh.

Qua bữa sau có quan thầy Sarramon đến khám tử thi và có ông cò Durand đến nơi để mở đường tra xét vụ án mạng ấy.

Nghe nói đã tìm bắt đăng nai đưa thủ phạm rồi nhưng cũng còn tra tắt thêm nữa.

Việc đâm chém nầy chắc cũng vì bởi cờ bạc trong ba ngày Xuân nhựt mà ra chớ không đâu cả lắm.

THI-THƠ

Tiệm thợ Bạc

NGUYỄN-VĂN-THƠM

Bijoutier, ancienne Maison de Nguyễn-văn-Giáo

N° 15 rue Sabourdin Saigon.

Kính cáo cho quí ông quí bà rõ: Nguyễn tiệm nầy trước của Nguyễn-văn-Giáo, đã qua phần rồi. Nay tôi là Nguyễn-văn-Thơm là em kế nghiệp cũng làm đồ nữ-trang theo kiểu kiểm thời, nhẫn là: trâm, chuyền, kiềng, chuỗi, bông tai, nút áo, vòng đeo, kiềng cẳng, neo bông, nút đầu, đồng chiếc v.v... Đồ thử theo kiểm thời cũng như ngày trước vậy.

Xin quí ông quí bà, muốn đóng món chi xin đến gót đến tiệm tôi, hay là viết thơ mà gởi cho bổn hiệu, thì tôi cũng hết lòng theo ý quí ông quí bà dùng món chi tôi tôi cũng hết lòng cẩn thận mà gởi đến cho quí ông quí bà dùng.

Kính cáo NGUYỄN-VĂN-THƠM

Bijoutier 15, rue Sabourdin SAIGON

Bánh Quốc-Nữ

Hỡi đồng bang!

Tết đã gần đây, có lẽ rồi đây quí ông quí bà quí thầy quí cô, cũng sắm sửa về thăm ông bà, cha mẹ, anh em, vậy cô môn chi thảo hơn là mua vài hộp bánh Quốc-Nữ, hoặc mua vài đồng bạc bánh lễ, đem về trước cúng ông bà sau cho em cháu nó mãng, chớ, nói chi hồng cam, là môn mình đã dùng xưa nay, mộ là mộ môn lạ, môn của tay gái nhà Nam làm ra.....

Quí ông quí bà ở tại châu thành Saigon, muốn cần dùng bánh hộp hoặc bánh lễ, bất luận nhiều ít xin viết cho tôi một cái thư để chỗ ở hay là chỗ làm cho kỹ càn, thì nội ngày sau có trẻ đem đến sở làm, hoặc đem đến nhà cho quí ông quí bà dùng, khỏi thất công, lại khỏi tốn tiền xe kéo.

Phần quí ông quí bà ở Lục tỉnh thì tôi sẽ gởi contre remboursement, mua được 16 hộp thì tiền gởi tôi chịu.

NGUYỄN-THỊ-THÂN
Propriétaire de la Fabrique de Biscuits Quốc-Nữ
13 Rue Larcynière
Saigon

Trần-quang-Xuân

188, Rue d'Espagne

TẠI CHỢ MỚI SAIGON

Cần sĩ và bán lẻ.
Đồ nhôm đủ thứ.
Đồng hồ đủ kiểu, đồng hồ thường.
Giày dép Bắc-kỳ.
Chả Thonet thiệt.
Mền nỉ, mền bông.
Xe máy và đồ phụ tùng.
Đồ tạp hóa, vàng vốn....

GIA NHÂN

Ô-TÔ XE MÁY KHÔNG ƯA

Cholon. — Hôm 15 tây rồi đây lối chiều, xe hơi số C. 3746 có M. Domenjod ở hãng Glasard et Veyret cầm tay bánh chạy tới ngã tư đường Stratégique-Tanneurs xảy gặp tên Vương-văn-Bo, 15 tuổi, cỡi xe máy chạy lối thôi giữa đường nên Domenjod vừa bóp kèn vừa ép vô lề, ai dè lỡ tay xe đâm xuống mương hư bao chẳng ít. Còn thằng Vương văn-Bo, cũng hoảng hồn buông xe mà nhảy, xe mộp bánh gãy cầm cũng hư cái bản mặt.

Lời rao cần kíp

Kính kiếu lối cùng chư thân chủ, nhơn vì năm nào tôi in lịch cũng do theo lịch của hội Thành song rất nên tới đây lịch hội Thành in lộn hết một ngày nên thành ra ăn Tết nhằm ngày 25 Janvier 1925. Vậy xin chư thân chủ đọc lại là ngày 24 Janvier 1925 mới đúng. Sự lộn ấy cũng bởi năm nay (đt-sửu) tháng 11 thiếu mà in lộn đó.

J. NGUYỄN-VĂN-VIẾT
Đốn thủ.

Phố Saigon đâu có mắc

Cứ xăn-hăn ở phố khách hoài, rồi kêu trời sao phố mắc. Kìa kìa! Tại đường *Frère Louis* người Annam mới tạo thành một giải vừa phố vừa nhà, lót toàn bằng gạch bông rất nên tráng-lệ. Đủ nước cả đàn mà rẻ rề! Nhà lầu cho mướn mỗi tháng 80$00; phố mỗi tháng từ 8$00, 12$00 cho đến 35$00 thôi.

Đồng-bang ta thoản muốn ở được chốn thành-tịnh và sạch sẽ, giúp nhau nên mối lợi-quyền, xin hãy do nơi:

Số nhà *340* đường *Frère Louis* và số nhà *95* đường *Lagrandière* mà thương-nghị, chúng tôi hết lòng hoan-nghinh và cảm tạ.

Cuộc mua bán của Annam

Chư quí-vị cất nhà mới, hoặc sẽ có đám tiệc lớn hay là muốn dọn dẹp nhà cửa cho [illegible], tôi nên đến tiệm *Vinh-Tân «Bazar Moderne»*, ở số 58, Place Gambetta, chợ cũ Saigon, mà mua đồ. Tiệm nầy của Annam ta bán đồ các vật dụng chưng dọn theo kiểm thời, đồ đã tốt mà giá rẻ hơn các nơi. Nhà muốn mua đồ để kỷ-niệm cho tuần [illegible] trong khi có lễ-tiệc hoặc cho [illegible] của mình cũng chớ quên đến tiệm *Vinh-Tân «Bazar Moderne»*.

Tôi [illegible] như đồ ăn tiệc, nào [illegible], pôn, áo chemise, faux-cols, cravates, [illegible], régates, mouchoir, pochette, khăn đơn, [illegible] thiếu thứ gì, cũng thứ chemise col [illegible] bằng tơ tới 5 $ 50 một cái.

Lại mới đây, tiệm Vinh-Tân có hơn, hai [illegible] cái đồng hồ con ngựa hiệu allemand [illegible] tốt. Thứ cao 1 m 20, giá 32 đồng, thứ thấp 0 m 95, giá 22 đồng.

Đồng chưng đã [illegible] thạch, bàn thấy-tinh, tulipe, bể cao 0 m 60, giá 90 đồng một cặp.

TRƯƠNG-THÁI-TRỪ

Chủ nhơn

NAM-CHÂU KHÁCHLẦU

Rue Amiral Courbet Saigon đ. 20 à 35

Phòng sạch sẽ lắm, thiệt rộng rãi, rất thanh-tịnh và lại khoản khoát Giá rẻ.

Quí khách tiện đường ghé nghỉ tại « Nam-châu khách-lầu » chắc đều đặng vừa ý. Boy rất có khuôn phép có xe hơi, tiện cho quí khách muốn du-lịch.

LÂM-QUA NG-RỒI
Chủ nhiệm.

ARCHIVES MAISON PHÔ-TOÀN

GIÀY TÂY VỚI ANNAM

LÊ-VĂN-BỀN

CHỤP HÌNH VÀ RỌI HÌNH RA LỚN

— SAIGON —

[illegible] Amiral Courbet (Mailles Charner)

A. DENHOLM

N° 36-38, Rue Lefèvre N° 36-38

SAIGON

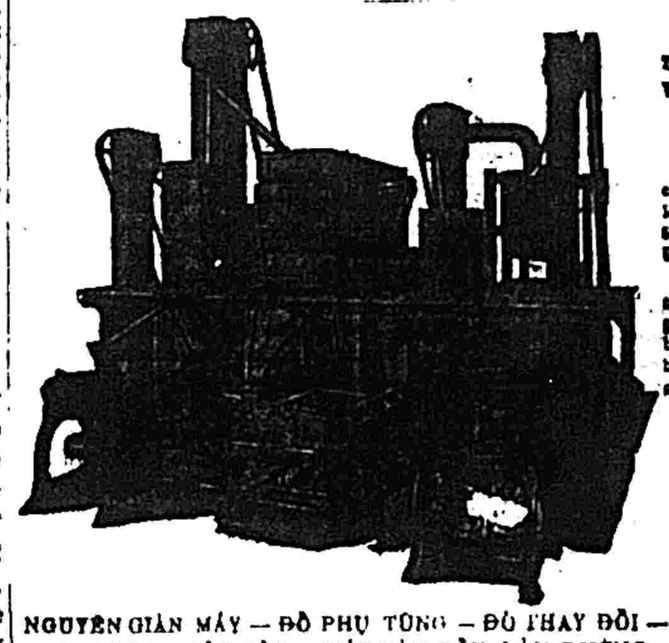

THUỘC NGHỀ VỀ VIỆC BÁN MÁY XAY LÚA GẠO

Đã rập hơn 20 cái nhà máy từ 10 tấn cho đến 100 tấn ở lại Đông-Pháp.

Cam kết chắc phần tỷ sự lúa gạo xay ra đặng bao nhiêu và sự bền bỉ chạy tốt của máy mình.

NGUYÊN GIÁN MÁY — ĐỒ PHỤ TÙNG — ĐỒ THAY ĐỔI — DÂY TRÂN EMERIE — VÂN VÂN — MÁY LÀM DẦU, LÀM ĐƯỜNG — MÔ-TƠ NỔI SÔ-DE V. V. GIÁ PHẢI CHẲNG

NHÃN CON BEO MẮT LÓ

THÙNG BA-RÍT MÀU VÀNG

Hiệu Chác Đỏ

"Rivesaltes"

VIN ROUGE SUPÉRIEUR

Rượu Chác Trắng

"Courtalet"

VIN BLANC SUPÉRIEUR

Tốt thượng hạng và ngon hơn các thứ nhãn hiệu khác.

Chư-tôn có mua rượu [illegible], hãy nài cho đặng nhãn « CON-BEO » [illegible] thùng « BA RÍT » *màu vàng* như trên đây vậy, mới là rượu chác thiệt tốt, thiệt ngon của Bổn-hãng, kẻo lầm thứ giả mạo tốn tiền mà vô ích.

Có gởi bán, tại Saigon-Cholon và khắp cả Lục-Tỉnh Tiệm nào đều có trữ bán sỉ và bán lẻ.

F. MARTY

118, Boulevard Charner — SAIGON

Soieries — Dentelles — Broderies

Laine blanche et couleur

Toiles — Cretonne et batiste pour lingerie

Velours et Soieries pour robes

Soie d'Alger pour broder

Tissus et rideaux pour ameublement

Services de table en blanc et couleur

Serviettes de toilette

Expéditions dans l'Intérieur

HOTEL D'ANNAM

Nam-Việt Khách-Lầu

N. 77 à 80 Boulevard Charner
— 9 à 15, Rue Carabelli

Đường Kinh-lấp, đường Carabelli

SAIGON

HUỲNH HUỆ Ý, Chủ tiệm

Kính cùng Quí khách rõ tôi dọn một tiệm ngủ hiệu là HOTEL D'ANNAM (*NAM Việt Khách-Lầu*) phòng rộng mát và sạch sẽ lắm, chẳng có dọn phòng ở từng dưới đất được cận tiện Quí-khách, xin Quí-khách thừa dịp Saigon đến tiệm tôi mà nghỉ lấy làm thong thả lắm.

Lại tôi mới mở thêm một giải phòng ngánh rất mát mẻ tại đường Carabelli, trước nhà hàng Lương-Hữu từ số 9 đến số 15.

HUỲNH HUỆ Ý, Cẩn khải.

Thiệt-nghiệp-xưởng

F. NAM & L. LỤC FRÈRES

Đường Pellerin môn bài số 142 144

SAIGON

Bổn hiệu chuyên việc tu bổ máy viết, tủ sắt đủ kiểu.

Kiểu sắt bằng và các thứ kim khí rất huê lệ.

Sửa súng và đồ các thứ khí giái.

CHUYÊN NGHỀ. — Mài dao lớt nhà, mài kéo, dao cạo, vân vân, dùng máy điện đổi mài đá bên. — *Soudure Autogène.*

Kiểu các đồ phụ tùng theo kiểu xe tâm tường và đồng chữ.

KIỂU CHƯƠNG SẮT VÀ ĐỒ ĐỒNG NGOÀI THUỀ VIỆC LÀM ĐỒ BẰNG SẮT

Cửa [illegible] và [illegible] sắt, cửa và rào sắt đồ kiểu đã rạo mỹ.

Làm kiểu [illegible] và kiểu thường [illegible].

Có làm đồ [illegible] (paratonnerre) chế tạo và [illegible] máy [illegible], xe máy nổi.

Làm [illegible]

Công [illegible] mà giá rẻ

Cáo bạch

Kính tỏ cùng quí khách rõ: Chúng tôi mới khởi sự làm nghề đưa xe-hơi đây, là bởi tôi thấy hãng xe trước nó hủy bạc bộ-hành chúng ta nhiều đều khó nhịnh, cho nên tôi phải hết lòng lo lắng trừ cái hại ấy.

Kể đó có một người Annam ở Vĩnh-long ra kế nghiệp làm nữa thì tôi muốn nghỉ đặng kiếm cộng việc khác mà làm. Một là cho khỏi tiếng người ngoài chê cười rằng bọn Annam tranh lợi cùng nhau, hai là nhiều xe thì phải có nhiều sự rui ro cho bộ-hành, mà nghỉ không đặng, là bởi chuyện tôi làm ra đã nhiều rồi, không lẽ bỏ cái huyết bổn, nên phải nhắm mắt làm luôn.

Phần nhiều người Annam hiểu rõ thì gọi tôi là không quấy. Còn người ngoại-quốc dòm vô thì cười rằng: Đồng-bào trong xứ tranh lợi với nhau. Bởi vậy ngày nay tôi suy nghĩ hết tức mới hồi tâm, rút xe hết về hãng, đặng chờ đến ngày *1er Janvier 1925* đi thư cho Nhà-nước nơi đường *Bảđộng Plage, Trảcú, Đạidừ, Tiểucần, Mỹtho, Vĩtế, Tânan vân.* Chạy đúng giờ khác như xe thơ ngày trước

Còn đường *Saigon Cantho - Vinh-long* tôi nhường lại cho chủ đó đi nên tôi phải tỏ cho Quí Khách rõ, chớ không có đều nào khác nữa.

Nay kính
NGUYỄN-VĂN-KIỆU

Hiệp Thành

Boulevard de la Somme n° 83

SAIGON

Là tiệm đóng giày tây và giày Annam đủ kiểu rất kỹ càng. Xin quí ông quí thầy đến gót đến tiệm tôi một lần thì rõ.

Thì tôi lấy làm cảm đội ơn vô cùng.

Chủ nhơn:
TRƯƠNG-VĂN-SẤU

Đồ âm công kiểu văn minh hợp đạo khiêu hoặc đi xe hơi, cũng đáng của Huỳnh-tri-Phú đã chế tạo đã tìm 10 năm trời tục hằng tiếu hiểu tốt và đẹp nhứt trong nước Annam, nay dọn để cho mượn tại Chợlớn đường Cây-mai số nhà 33 và 33 bis cần dùng xin đánh dây thép hoặc gởi thơ nội trong một ngày sẽ có đồ đem đến tận nơi chỗ bằng xe hơi không trễ, giá mỗi 100 $00 sắp lên sẽ có đồ đi xứng đáng

Tri-kỷ

Ở đời chẳng chi quí hóa bằng tri-kỷ, yêu mến nhau bằng tri-kỷ, dầu vào bậc nào cũng thế; bất luận là sang cùng hèn, nghèo cùng giàu, chết cùng sống, đá rằng tri-kỷ thời là ruột rà tâm phúc cùng nhau không bao giờ thay đổi.

Nhưng mà, khó lắm thay! Dở xem lịch sử từ xưa đến nay thời biết, tri-kỷ trước sau mấy người?

Ông Biện-Hòa là người tinh coi ngọc, biết trong hòn đá có ngọc, đem đến dâng cho Sở-vương. Sở-vương bảo rằng nói dối, bèn chặt chưn Biện-Hòa đi. Ông Tỷ-Can là người tôi trung thấy Thương-Vương làm nhiều điều quái gở can gián không nghe, lại đem Tỷ-Can ra mổ ruột. Ông Khổng-Tử là thánh, đi du thuyết các nước chẳng ai biết dùng, nôn phải chịu ba ngày nhịn đói. Ông Khuất-Nguyên là hiền, bị vua không dùng lại đuổi, nên phải chết dầm dưới sông Mịch-la.

Vì không gặp người tri-kỷ, mà xưa nay danh-nhơn, chí-sĩ, trăm luân trên khổ-hải biết là bao nhiêu, vui lấp theo cỏ cây bốt là bao nhiêu!

Rất quí thay cho cái tình tri-kỷ. Vua tôi mà tri-kỷ cùng nhau thời nước nhà trị an, vợ chồng mà tri-kỷ cùng nhau thời duyên lành phận đẹp, bạn hữu mà tri-kỷ cùng nhau thời sống thác chẳng lìa, một lòng chung thủy.

Thái-Công đương đi câu, mà Văn-Vương rước về làm Thượng-phủ, Tuái-Công vì tình tri-kỷ mà giúp nhà Châu; Ý-Doãn đương đi cày, mà vua Thành-Thang triệu về làm A-hoàn, Ý-Doãn vì tri-kỷ mà giúp nên sự nghiệp cho nhà Thương; Quản-Trọng đương ở tù, mà ông Hằng-Công dùng Ba làm Tướng. Quản-Trọng vì tri-kỷ mà giúp nên sự nghiệp cho nước Tề. Ấy là đáp ơn tri-kỷ nhằm lúc thái-bình.

Còn như ông Gia Cát vì tình tri-kỷ với Lưu-huyền-Đức mà phải cúi lạy tôn ủy, lấy thân mà chống chỏi trong khi vận nhà Hán hồi nguy; Dự-Nhượng vì tình tri-kỷ với Trí-Bá, mà phải hiến thân cho Triệu-tương-Tử. Ôi! ơn lòng tri-kỷ, ngàn năm tiếng hãy còn thơm! Can đởm ấy, chí khí hùng dũng ấy bởi đâu mà nên dục thành ra? Bởi hai chữ *tri-kỷ*.

Nói đến bạn chơi, cũng phải cần có người mới chơi cùng nhau được. Ngày xưa ông Bá-Nha đờn hay mà thiên-hạ không có người hiểu là hay, bỗng nọ ông đậu thuyền ở gần mé sông, ngồi đờn một mình, không ngờ Chung tử-Kỳ ngồi một bên mé sông, nghe lọt tiếng đờn, khen đến cái chí-hướng Bá-Nha trong khi cung-đờn lên xuống. Từ đó Bá-Nha mới gặp tri-âm là Chung tử-Kỳ. Đến sau nghe Tử-Kỳ chết, thì Bá-Nha liền đốt chảy cây đờn, thề rằng không đờn nữa, vì thiên-hạ không kẻ tri-âm.

Ông Trần-Phồn là người thanh giả, có tánh cao thượng, không chơi với ai, trong nhà chỉ sắm một cái giường, khi nào có ông Tử-Trí đến chơi thì cùng ngồi với Tử mà đàm đạo, trừ ra khi nào không có Tử đến, mà Trần có đi đâu thì Trần treo cái giường ấy lên, không chịu tiếp một người nào mà ngồi trên giường ấy nữa. Xem đó thì đến bạn chơi mà tri-kỷ thì cũng vui lòng phỉ nguyện lắm thay.

Nước ta có câu hát rằng: *Mấy ai quen ruột như mình, mua tơ thêu lấy tượng Bồ nguyên-quân*. Cũng như câu trong truyện Kiều: *Nghe rằng lời nói hữu tình, khiến người nhớ đến câu Bồ-nguyên quân*. Ấy là dịch âm thơ: *Bất tri can phế hướng thùy thi, linh nhơn khước nhớ Bồ-nguyên-quân*. Ông Bồ-nguyên-quân là người xem biết danh-sĩ thiên-hạ, thấy được thời dùng ngay.

Mấy câu đó, là lời than không được gặp người tri-kỷ.

Câu cổ-ngữ có nói: « Thiên-hạ đắc nhứt tri-kỷ, khả dĩ vô hám », nghĩa là trong thiên-hạ mà được một người tri-kỷ, cũng đủ thỏa nguyện rồi không phiền lòng nữa. Thế mới biết là khó thay. Hỡi ôi, con mắt tình đời.....?

T. L.

TIỆM BÁN ĐỒ NỮ'-TRANG

H. Humbert 78 đường Bonnard Saigon

Đồ nữ trang bằng vàng « Fix » và bằng bạc
Đồng hồ đủ kiểu hiệu « Japy »
Máy hát nói và đĩa hát hiệu « Opéra »
Muỗng nĩa và dao bàn cham kiểu lạ
Ly ve đựng nước pha lê.
Chén đĩa, tách bằng kiểu thiết tốt.
Đèn tạ đăng, bình bông và đồ chưng theo tủ đủ kiểu.
Đồ các đồ dùng theo cuộc đi đường và cho mấy cuộc thể thao.

TRẦN-LONG

TIỆM ĐÓNG GHẾ MÂY
ROTINIER
Réparation des Raquettes
Rue Turc n° 14
SAIGON

Tiệm tôi lập ra đã hơn 17 năm rồi, ròng có một nghề làm ghế mây theo kiểu Hồng-kông, ghế dài, nghề đựng ghế ngồi, lớn có nhỏ có, đủ thước, đủ dạng rất khéo rất đẹp. Ở sửa vợt mây, đồ đánh trái lăng: giá rẻ hơn các tiệm khác. Xin liệt vị đến chơi tôi vui lòng tiếp đãi.

Trần Long. *Cẩn bạch.*

Vợ đánh chồng

PHANTHIẾT

Mới đây ở Phanthiết có một thầy kia, học hành cũng giỏi, tánh nết cũng xinh, bỗng đâm đến chức Trợ-giáo, dạy đỡ học trò nghề nói cũng khá, mà vợ mới có một đứa con, sướng tay đẹp phận, cầm sắc hai duyên, trong đạo Tam-Tòng thì phu phụ tương chiếu làm gương cho học giả. Ai ngờ cái mà phẩm của thầy chỉ đủ thì vì mà làm phép cho lũ trẻ lại không đủ làm cho thuận được cái tánh của con sư tử Hà-đông, để cho đến đất có nổi tam bành có lẽ đánh đoạn với cô nàng mới ra là một tay ma dại! Lấy cả tổ thì, chẳng gì hơn thay, đem ba chữ ấy thay ân một người.

Thế mà thầy lại lòng không chịu nhọc, miệng luống khó oan, nên chi xốt gan thầy đã cáo quí cửa công, của đợi quan trên cứu xét.

Than ôi! vợ thế ấy, chồng thế ấy, ngao ngán chưa? Quản xon đầu kém tâm mấy, sự lòng kiên nhẫn gồm tay tốt tăng! Các nhơn cách, cái giá trị, cái tánh chất, cái tâm huyết của thầy Trợ kia ra thế nào, xin các ngài thương xét lấy mà bình luận. Còn như cô đó, đã chịu cái giáo dục của thầy trong mấy năm mà nay ra làm vậy, thì cái môn con-đường cũng đáng cho ở (zero).

AI-LIÊN.

Coi tướng người có tiếng

Trần-kiêm-Tiền tiên-sanh người tỉnh Quảng-đông ở miếu Thành Hoàng có lời kính cáo chư quí-vị khán quan xin nhà giám. Tôi coi bói khoa cùng coi tướng số đoán việc nghèo giàu, số mạng, danh phận, chẳng một lời đưa nịnh. Xin chư-quí-vị muốn biết sanh tử cùng các việc bịnh lai, xin tạm bước ghé vào thì hiểu rõ. Khán ưởng định giá. Tôi có người thông ngôn tiếng Annam, lời biện bạch không sai chẳng hề thêu dệt.

Tại đây có cái đầu hình 100 tuổi treo lên bằng giải và bàn tay thì mới phải là Trần-kiêm-Tiền khéo lắm không phải đồ làm bậy mà ăn tiền; không hay không đăng vào báo.

TRẦN - KIÊM - TIỀN
208, Rue d'Espagne, 208 Saigon

NAM-KỲ LƯƠNG-GIÁO HÓA HỘI
Các cuộc chơi về Thể thao

Đá banh tròn

Phần thưởng của
M. Trương văn Bền

26 Février 1925. Normale đá với Chasseloup tại sân Saigon.

28 Février: Dessin đá với Mytho tại sân Mytho.

1er Mars; Chasseloup đá với Dessin tại sân Gialđịnh.

1er Mars; Normale đá với Cânthơ tại sân Cânthơ.

5 Mars. Normale đá với Dessin tại sân Saigon.

5 Mars; Mytho đá với Cânthơ tại sân Mytho.

12 Mars. Chasseloup đá với Mytho tại sân Saigon.

Dessin đá với Cânthơ tại sân Cânthơ.

15 Mars. Chasseloup đá với Cânthơ tại sân Gialđịnh.

15 Mars. Normale đá với Mytho tại sân Mytho.

19 Mars. Normale đá với Chasseloup tại sân Saigon.

19 Mars. Mytho đá với Cânthơ tại sân Cânthơ.

26 Mars; Chasseloup đá với Dessin tại sân Saigon.

26 Mars; Cânthơ đá với Normale tại sân Gialinh.

29 Mars: Dessin đá với Mytho tại sân Gialinh.

29 Mars. Chasseloup đá với Cânthơ tại sân Cânthơ.

2 Avril. Normale đá với Dessin tại sân Gialinh.

2 Avril. Chasseloup đá với Mytho tại sân Mytho.

9 Avril; Normale đá với Mytho tại sân Saigon.

9 Avril. Dessin đá với Cânthơ tại sân Gialinh.

12 Avril; Đạo thứ nhứt đá với đạo thứ nhì tại sân Saigon.

Mỗi hội phải có một thầy đốc đi và nếu bất thình trung thì thầy ấy sẽ làm Giám-cuộc (arbitre).

Nếu hội nào mà không có Giám-cuộc thì hội kia được cử người vào làm Giám-cuộc vậy.

Cuộc tranh đấu nầy cộng points, hễ hội nào nhiều points thì lãnh phần thưởng.

Hội ấy Mỗi 3 points
Huề kể 2 —
Thua kể 1 —
Cuộc thua thì 0 —

Nếu hội nào đem người ngoài vô đá, không phải học trò ở trường mình thì hội ấy bị bỏ ra ngoài. Nhưng mình được phép thay đổi người đá banh, trước khi ra sân tranh đấu, và phải giới thiệu cho Hội hay trước mới được.

Giấy tờ định các cuộc tranh đấu nầy phải biên vào rồi ký tên và gởi đến cho Hội ở đại lộ Norodom số 8 nội trong 48 giờ chớ không được trễ.

Nếu có hai hội số points đồng nhau thì hai hội lấy số banh đấu với nhau cho biết ai thắng ai bắt. Trong khi đá lại đây sẽ cho đá thêm hai lần 10 phút đồng hồ.

Hội Namkỳ Lương-giáo hóa sẽ bao chịu tiền tàu xe (vé xe hơi và xe lửa), còn tiền ăn uống của mấy thầy và học trò, mỗi ngày mỗi người được lãnh 0 $ 60.

Phòng văn quan Chưởng khế
Emmanuel Fays
tại Saigon, đường Pellerin, môn bài số 83

Hủy tờ thay mặt

Chiếu theo tờ lập trước mặt quan Chưởng-khế Emmanuel Fays ở Saigon, ngày mười bốn, tháng Janvier năm một ngàn chín trăm hai mươi lăm, tờ ấy có đóng bách-phân nhứt chứng, M. Nguyễn-kim-Bích điền-chủ ở Saigon, đường hẻm Verdun thâu mãi quyền thay mặt của ông đã cho Mme Marie Joséphine Nguyễn-đức-Nhuận, ở Saigon, đường Thévenet môn bài số 35, chiếu theo tờ lập trước mặt quan Lục-sự Chưởng-khế Travinh ngày 3 Juillet 1924, và thâu uổn hết các quyền thay mặt của ông đã cho bà Marie Joséphine Nguyễn-đức-Nhuận bất luận là chiếu theo tờ nào, dầu tờ ấy làm trước mặt quan Chưởng-khế hay là làm riêng, hoặc là có thơ tử hay là cho cách nào khác cũng vậy.

Đã định rằng Madame Marie Joséphine Nguyễn-đức-Nhuận nói trước đó dầu thế nào cũng không được can dự đến việc của ông nữa và từ nay nếu bà có làm việc chi, mà tờ thay mặt nầy đã hủy rồi, thì việc của bà làm không công hiệu chi hết.

Người đứng ráo:
Ký tên E. Fays

FABRIQUE DE CASQUES
FANTAISIE
Vente en gros et en détail
GRAVURE sur MÉTAUX et MARBRE
TRẦN-DUY-BÌNH
Đường Guynemer (đường d'Adran) SAIGON
TIỆM LÀM NÓN ĐỦ CÁC THỨ
Bán sỉ và bán lẻ
Khác các hình con chim, cây cảnh, cảnh đồng, và bằng đá cẩm thạch

Nhà lãm hồn Lê-v-Chân

MOGAMPIN (Villeneuve)

Kính cùng quí khách đặng hay: Hiện nay của tôi nghỉ mấy tháng nay đang sắp đặc công việc làm lớn hơn khi trước. Nay tôi khởi sự làm lại một cách mỹ-kỹ lương-ca tinh giá nhẹ hơn khi trước cho đáp tùng quí-vị khách sỉ. Vậy xin các vị thân chủ cả tưởng tình cố cập giúp bạn đồng bang ấy tôi bổ rất cảm tình.

Mandat cùng là thơ gởi hỏi đều chỉ xin gởi cho M. Trần-hữu-Thế, Commerçant à Moray (Ville).

Kính cáo.

Ba lông, giày đá banh, cột đánh trái lăng, bao tay đánh
Sports DUCIM
Vững chắc, bền lắm, nhứt mới giá rẻ.
B. DÉCALOM
86, Bd. Charner, Saigon

"Trên rừng xanh
săn dành thiên
chi con thịt cộn
thì lại bắn sung
ông thuốc dạn và đồ
phụ tùng trong việc đi săn
Giá thiệt rẻ.
L. JACQUE và Cie Saigon

Trương qui-Như nói. Chỗ đó chẳng phải khó phân biện. Lão Liên-sanh chỉ kêu người sai đi tra xét người mà Lý-học-Viện chấm đỗ đầu bản đó, tên là Tô-hữu Bạch, hay là Tô-hữu Đức thì tự nhiên rõ ràng.

Bạch-công nói: Lời ấy rất có lý liền kêu người nhà dạy đi tra xét.

Đương nói chuyện bỗng thấy người nhà vào bảo Tô-công - tử đã đến rồi. Bạch-công truyền cho mời vào. Trương qui Như ra tiếp trước, rồi mới tới Bạch-công. Khi ra mắt nhau xong chia chủ khách ngồi, bên tả thì Tô hữu-Đức, bên hữu thì Trương qui Như, ba người đều tự hàng ôn.

Bạch-công mở ra nói rằng: Lão phu có tánh thương tài, ngày trước đi du đế-đô, thường lưu tâm dò phỏng cầu, chưa hề gặp đặng một người ngày nay trong một nhà mà đặng tiếp hai ông hiền.

Tô-hữu-Đức nói: Nếu luận thì của Trương huynh thì thật có như lời lão-sư dạy, đến như môn - sanh thì trộm cấp chỗ người sở-trường, dễ che tai mắt thiên-hạ, dám đâu cùng với Tô-huynh đến đứng trước môn tướng của Lão-sư.

Trương-qui-Như nói: Tiểu sanh may nhờ ơn lão - sư có bụng thương tài, trong lòng lấy làm lo sợ và cảm phục vô cùng, song đâu dám bì Tô-huynh học lực hơn người tốt chúng, lại được thọ Ngô-lão sư tiền cử.

Bạch-công nói: Mỹ tài của hai anh, một người thì như rồng, một người thì như phượng, hiếu như cùng đung ruồi ở giữa chốn trung nguyên, chưa bẩn ai hơn ai kém, lão-phu nầy xem đi xét lại, rất lấy làm kính phục. Chuyện vàng một hồi, vừa bày tiệc rượu, Bạch-công ngồi lại chỗ cũ, một bên thì Tô hữu-Đức, một bên thì Trương-qui-Như. Bạch-công mời vài tuần rượu rồi tiếp nói rằng: Khi quan Lý-học-viện còn ở kinh thì nghe chàng Tô nầy đã có danh vọng lẫy lừng, ngày nay lão được gặp đây, lão lấy làm thỏa nguyện lắm. Tô-hữu-Đức nói: Tiểu-sanh dám đâu, may mà tôn-sư làm cho được cái danh dự vậy thôi.

Trương qui-Như nói: Tô huynh là một tay danh sĩ đương thời, ngày nay đến chỗ nầy, cũng thế nào cái giá trị văn chương, cái buồn bã lỡ lai nhiều kẻ giả dối, đánh lừa con mắt người ta, thì ai lấy làm vẫn lắm.

Tô hữu-Đức thấy lời Trương nói, biết rằng chê mình, bèn đáp lại rằng: Người nào mà giả mạo thì thế gian con có con mắt, mà biện bạch ra, chẳng có một hạng người trộm lấy văn chương người ta mà làm văn chương của mình, dặng huyễn với người bỗ trên, mong cầu khen ngợi, mới là xấu hổ cho; như vậy thì ai mà biết cái gian dối đó được. Bạch-công nói: Những hạng người đó thì huyễn hoặc được một lúc mà thôi, sao mà huyễn người mãi được.

Bạch-công nghe hai bên lời nói có chấm chích, trong lòng sanh nghi. Vừa tiếp trong nhà bầm xin bài tiệc rượu; Bạch-công mời hai chàng ra Mộng-thảo-liên đạo chơi chơi tiêu khiển. Trương vẽ phòng bên kia thay áo, còn Bạch-công tọa cùng Tô đạo bước trong hiên, thẳng thường tham hoa tươi tốt, thì họa hay bỏ. Tô nhìn thấy bài thi Tân-liễu và khúc Hồng-lô dán trên vách ngâm nga khen ngợi; Bạch-công chỉ hai bài ấy mà nói rằng: Đó là thi và khúc của chàng Trương đó. Tô chúm chím cười. Bạch công hỏi: Sao mà chàng xem thi lại cười, hay có câu gì đó chăng, xin chàng phân lại. Tô-hữu-Đức ngần ngại không muốn nói thì Bạch - công lại quyết hỏi cho ra. Tô thưa rằng: Đại - nhơn đã hỏi quá, tiểu-sanh đâu dám ẩn tình; hai bài ấy hay vẫn thiệt hay, song tiểu-sanh đã từng thấy rồi, là bởi người bạn của tiểu-sanh làm ra, chớ không phải là của chàng Trương đâu, nguyên người bạn của tiểu - sanh có nói với tiểu-sanh rằng: dâng hai bài ấy cho đại-nhơn mà không được đại - nhơn thâu nạp cho nên chàng phải buồn bã mà về; nay lại thấy đại - nhơn khen thưởng mà dán trên đây, thì tiểu-sanh lấy làm lạ lắm. Bạch-Công ngạc nhiên nói rằng: Từ hai tháng nay có thấy ai đến cửa lão nầy đâu? Tô-hữu-Đức nói: Có lẽ chàng ấy đi một lần cùng chàng Trương, mà bỗ mất cái tôn ngoài cửa rồi không được vào chăng. Bạch-công liền hỏi: Vậy chớ quí hữu là ai? Tô-hữu-Đức chưa kịp trả lời thì Trương-qui-Như đang kín đã xăm xăm đi tới. Bạch-công lại mời vào tiệc rượu; hai chàng vào ngồi yên vị rồi. Bạch-công nói: Hôm nay tiệc rượu dầu rằng thô sơ, song đặng gặp hai người đều là tay danh-sĩ Giang-Nam, lão lấy làm mừng rỡ quá đỗi, lão muốn ra đề làm thi chơi cho vui xin hai người chớ có bại hứng.

Hai chàng lúc ấy, trong lòng đương gaun ghét nhau, xảy nghe Bạch-công kêu sách chuyện làm thi thì ngơ ngáo cả. Trương-qui-Như nói: Đại-nhơn dạy vậy, song tiểu-sanh không được hứng thú cho lắm, e khó nổi làm nên bài. Tô hữu-Đức nói: Tiểu sanh tuy học thức sơ sài, song Đại - nhơn đã truyền dạy, tiểu sanh nầy dân dám từ nan, ngặt vì hôm nay uống rượu quá nhiều, e không làm được. Bạch-công nói: Rượu nhiều là làm cái hứng thú cho nhà làm thi, hai nhà ngươi là người tài-tử, thi rượu là trúng nghề rồi, con chối từ đâu được. Bạch-công mới truyền đem bút mực và giấy ra rồi viết ra một cái đề rằng: « *Kim tịch hà tịch* ». Đề ấy xin hai nhà ngươi làm trước, lão nầy miễn cưỡng ứng họa theo sau. Hai chàng ngồi trơ mắt cả hai, trong trí lấy làm khuẩn lắm, bây giờ làm thì không làm được, mà không làm thì cũng khó chịu; nên ngồi sững sốt một hồi. Tô hữu Đức giả bộ say nhừ còn Trương qui-Như thì ngồi gục đầu xuống; là bộ đương nghỉ. Bạch công thấy hai chàng đồi sắc khác thường bèn đứng dậy đi lảng, dạo vòng quanh ra sau hiên dòm tới: thấy Tô hữu-Đức ra đứng dựa mình ngoài lan-can giả làm bộ ọe mửa, còn Trương qui Như thì giả bộ đau bụng, tay đè vào bụng, đi bước khum lưng, đi lần ra vườn ngoài đại tiện một hồi lâu mới vào ngồi mà thở. Bạch công thấy tình trạng rõ ràng như vậy thì vừa giận vừa ghét, bụng nầy đến làm như nhuốc nhà ta, nhưng mà đã đi lỡ ra thì cũng phải miễn cưỡng ra ngồi với nó, không lẽ sao. Bạch-công ra tới liền hỏi: Vậy chớ hai nhà ngươi thi đã xong chưa; Trương-qui-Như liền nói trước: Tiểu-sanh nghĩ vừa được nửa bài, vừa đau bụng quá, nên chưa nghĩ xong được.

Tô-hữu-Đức nói tiếp: Tiểu - sanh nghĩ rồi xong hết, song luyện câu chưa được chải chuốt thanh tao, nên chưa dám viết ra dâng đại-nhơn xem được. Bạch-công rõ tình, phải kiếm cách mà nói cho xuôi rằng: Thôi, hãy uống thêm vài chén rượu cho vui, còn thì thơ sáng mai rồi cũng được. Tô-hữu-Đức, Trương-qui-Như nghe bảng đến sáng mai thì trong lòng khoái lắm, hai mặt đều hớn hở. Tô nói: Tiểu - sanh lâm thi có lỗ được còn uống rượu thì không thể nào nóng được nữa. Trương qui-Như nói: Thi công rượu là cái tánh thích-bình sanh của tiểu sanh, rất cho hôm nay đau bụng làm cho tiểu sanh bất hứng, thiệt là tiếc quá.

Uống cạng đổi chén, vừa mặt trời hừng rạng, Tô-hữu-Đức đứng dậy từ giã ra về, Trương - qui - Như cũng lui gót về thư phòng.

Bạch - công khi lui ra nhà sau, kêu Bạch-tiểu-thơ mà nói rằng: Con ôi! Hôm nay cha mới rõ là hai cậu Tô, Trương nầy là tánh hình giả dối may chút nữa mà con bị lầm to. Tiểu-thơ ngạc nhiên thưa rằng: Thầy vẫn ngờ rằng giả trá, còn Tô-sanh đâu có giả dối gì, vậy thì phụ-thân làm sao mà rõ thấu được? Bạch-công nói: Ta còn nhớ câu nầy mới cùng ta rằng Tô-sanh thì ở học viện, tên đường đầu ngày nay còn chàng Trương nói với ta rằng Tô là Tô-hữu-Bạch, chớ không phải chàng nầy, lẽ ra chàng nầy trùng một họ Tô mà không phải là tên Bạch, chính là tên Đức; vậy thời không phải Hữu-Bạch là chàng nầy.

Còn Hữu-Đức lại chỉ bài thi Tân-liễu cùng khúc Hồng-lô mà hỏi hai bài ấy là người bạn của Hữu-Đức làm ra chớ không phải của Trương lang.

Hai sự bày thiệt là làm cho là đã sanh nghi rồi, sau ta sách làm thì thì cả hai đều thối thác, một cậu thì giả say, một cậu thì giả đau cho đến nửa ngày không nói một chữ; xem đó thì rõ là cả hai cậu đều giả mạo cả.

Tiểu-thơ nghe nói, ngẫm nghĩ một hồi lâu mà mới rằng: May nhờ phụ thân xét kỹ; nếu không thì con phải mắc kế của gian nhơn rồi. Bạch-công nói: Cha đã khiến người tới Học viện mà xét cái sổ khảo-hạch ở trường, sau nầy giả chơn kẻ biết. Chuyện vãng hồi lâu Bạch-công và Tiểu-thơ từ giã nhau về chốn phòng riêng an giấc.

(*Sau sẽ tiếp theo*)

DÂN-TỘC VIỆT-NAM LÀ MỘT DÂN-TỘC MÊ-TÍN DỊ-ĐOAN

Nói đến sự mê-tín của người nước mình mà so với sự mê-tín của người các nước, thì có lắm điều mê-tín phản-đối nhau. Ấy cũng vì mê-tín phản-đối nhau, nên mới phân ra kẻ giàu người nghèo; kẻ khôn người dại; kẻ còn người mất; kẻ được người thua; đều là do một cái duyên-cớ mà ra. Máy bay bay trên trời; tàu ngầm lặn dưới biển; không có cánh mà chẳng kém gì chim; không có mang mà chẳng kém gì cá; đó là người các nước mê-tín về khoa-học; cỗ ăn-ở theo lẽ phải để đặng lên thiên-đường, hay bố đức thi-nhơn để cho tròn quả phúc, đó là người các nước mê-tín về đạo-học. Nay thử hỏi người nước ta mê-tín cái gì? Thưa rằng: mê-tín dị-đoan!

Dị-đoan! Dị-đoan! Người là một loài yêu-quái, đã mấy ngàn năm nay, vẫn còn luẩn-quất ở đất nước ta; người là chứng bịnh truyền-nhiễm, đã rải-rắc cho hai mươi mấy triệu đồng-bào ta; người là thần a-phiến, dẫn-dụ người một cách rất tài-tình; người là khách lãng-chơi, trúc túi người đã bao nhiêu tiền-bạc; nước tiến hoàn-cầu nầy hơn sau mươi nước, dân-tộc trên hoàn-cầu nầy hơn mấy ngàn triệu dân, nhưng có lẽ không nước nào, dân-tộc nào đối với người có một cái tình quyến-luyến như nước ta, dân-tộc ta vậy.

Nầy ai chẳng thấy dân-tộc ta ngày nay, trừ những nơi đô-hội là nơi đã nhiễm chút văn-hóa mới không kể, còn các nơi thôn-ổ, thì phần nhiều vào một nhà nào, cũng nghe thấy có truyện dị-đoan, gặp một người nào, cũng thấy nói truyện dị-đoan; nhứt là mấy bực chữ Tây không biết, chữ nho lơ-mơ; trong tay lại không có nghề-nghiệp gì, tự mình không có kế chi sanh-nhai, bây giờ mới chú-mục vào những quyển sách coi tướng, coi số, địa-lý, pháp-thủy, ngọc-hạp, cầm-trạch, lại những quyển sách nát của mấy anh Tàu truyền lại tự bao-giờ, đối với thời-buổi nầy không còn thể nào thi-hành được nữa. Vậy mà hễ gặp một người nào, bất kỳ trai hay gái, trẻ hay già, cũng phô-trương cái bản-lĩnh của mình ra, nào là: « thầy năm nay tuổi..., còn ba năm nữa thì làm ăn mới phát-tài, mà sang năm là năm hạn, phải giữ-gìn cho lắm, kẻo tai-vạ đến thân; nào là: « tướng cô gặp lắm sự long-đong vất-vả, nhứt là đường nhơn-duyên lại càng rắc-rối lắm. Cô chơi với chị-em chỉ hay làm ơn mắc oán: làm bạn thiệt mình; nào là: « ngôi tổ-mộ nhà thầy để đó không yên, nên dời đi chỗ khác; nào là: « hướng nhà thầy ở coi không lợi, nên xây hướng lại; nào « ngày ấy là ngày thọ-tử, làm ăn cái gì cũng phải cử, nào « giờ ấy là giờ các âm binh đi tuần, không nên xuất-hành »; nói rút lại, chơn tay mặt mũi là bầm ở khí-huyết cha mẹ mà sanh ra, song tin rằng có một vị nào nắn trước; mình là ông chủ thế giới của mình, mà tin họa phước có phục sẵn, cực-đi-chí tên đặt cho quyển sách là « vạn sự bất cầu nhơn », ngưa là: « muôn việc đều không ở người ». Than ôi! Người là ông chủ thế-giới; người là một giống linh hơn vật; những sự nghiệp ở thế-giới do người mà đào-tạo nên; những giống vật trời sanh do tay người sai-khiến; vậy mà nói rằng: « muôn việc không ở người » thì ở ai? Huống chi ở vào thế-kỷ hai mươi nầy là cái thế-kỷ cạnh-tranh kịch-liệt; người hơn mà mình kém, mình sẽ bị thiệt thòi, người được mà mình thua, mình sẽ phải tiêu-diệt: vậy mà tự mình không biết lấy mình làm trọng, còn cái hi-vọng ở nơi ứng ông thần, ông thánh, con ma, con qui, lời tiên-tri, lẽ tiền-định nào, không có gì làm đích-xác; không có gì đủ trông-cậy; và lại mình đối với mình, mình không đủ trông cậy thì còn trông cậy ai?

Dầu các nước bên Âu, Mỹ ngày nay, thần-học càng ngày càng thạnh, hiện đã phát-minh ra nhiều điều mới lạ, khoa-học thôi-miên càng ngày càng thấy lý-kỳ, song đối với người ta là đã dùng hết sức người rồi, mới nghiên-cứu tới lẽ trời; nhờ cậy ở thần-lực, nhưng hãm việc gì đều có chứng cớ: xem xét đầu e, chuyên-khoa; chớ có đâu như mấy bác « thầy vườn » của người mình, sách-vở đã mơ-hồ, tự mình lại không có định-kiến, toàn một màu nói hớt nói dựa, cũng thì một tướng người, hễ ai phú-quí thì khen rằng tướng phú-quí; hễ ai bần-tiện thì chê rằng tướng bần-tiện; cũng đến xem số xem bói, có người vợ-chồng thuận đôi vừa lứa, vì tin ở bói mà chẳng được đoàn-viên, có người tin rằng họa-phúc có kỳ, nên cứ tự dằn mình như con số trên bàn quay, tới đâu hay đó; hỏi đến năm xung tháng hạn làm thế nào cho tai qua nạn khỏi?

Thì các thầy trả lời rằng, « cúng lễ đi! » Ôi! Những đồ lễ mọn mà có thể mua được lòng thanh-thần; đổi được số tiền-định; thì thanh-thần chẳng hóa ra cũng như mấy ông tham quan ăn hối-lộ rồi lẽ gian làm ngay; luật trái ra phải đấy ư? Tin bởi phong-thủy rằng để mồ để mả có quan-hệ đến đám người sống, vậy thì chỗ nào là « đế-vương đại-huyệt »; chỗ nào là « long-hổ tàng-hình »; các thầy địa-lý có con mắt tinh sao không tự mình chiếm-nhận lấy đi, lại để nhường cho người khác? Hay nói rằng: tiên tích-đức nơi hậu tâm long (nghĩa là: trước ăn ở có đức lành, rồi sau sẽ tìm đất. Vậy thì mình cứ rằng ăn ở, có đức lành tự khắc có ngôi đất hay để dành, can chi mà phải cầu? Vả xem như các nước Âu, Mỹ, người ta có địa-lý đâu, mà sao văn-minh hơn mình; giàu mạnh hơn mình. Mà nói cho cùng nữa, cái thân sống ở đời mà không bổ-ích cho đời, là cái thân giá áo túi cơm, giá áo túi cơm thì cái thân sống cũng như chết; còn cũng như mất; cái thân sống thân còn còn không đủ trông cậy, trông cậy chi tới nắm xương mục vùi dưới đất mà kia! Tục-ngữ ta có câu: « hòn đất nó biết nói năng, thì thầy địa-lý hàm răng không còn » bởi hòn đất không biết nói năng, nên các thầy địa-lý chỉ nó là long, chỉ nó là hổ, chỉ nó là gì nó cũng không dám cãi, mà các thầy mới tự-do nói gạt người để kiếm tiền!! Lại còn mê-tín «giờ ngày tốt xấu» bịnh như nó đã ăn sâu vào tim-phổi người nước ta, đi đâu cũng coi ngày; làm cái gì cũng coi ngày; nhiều khi việc cần-cấp vị đó mà bị trì-trệ, sai mất ly đi một dặm, ở vào cái thế-giới cạnh-tranh bằng thì-giờ này mà còn chấp nê như thế, thì phỏng có tránh khỏi luật đào-thải được chăng? Xưa ông Lý-Tố là danh-tướng nhà đường có nói rằng: « cúng thì một ngày giáp-tý, vua Võ thì thắng mà vua Trụ thì bại » xem một cái đó, đủ biết ngày lành ngày dữ đều chẳng nên tin.

Vả chăng, người ta càng mê-tín dị-đoan bao nhiêu; thì càng nhụt lòng tấn-thủ bấy nhiêu; nhụt lòng tấn-thủ thì không thể sanh-tồn ở thế-giới cạnh-tranh nầy được. Ngày nay phong-hội đã đổi mới, mà quốc-dân đối với con ma dị-đoan hình như hãy còn lôi không dứt; dứt không ra; những sự dị-đoan ấy có hay không, ta không dám chắc, nhưng ta nhứt định không nên tin, để cho tâm-chí của ta vì đó mà lạnh-nguội đi.

Gần đây lục-châu ta lại nổi lên một cái phong-trào « đi âm phủ », cái phong-trào « đi âm phủ » tràn đi bao nhiêu: thì mấy anh thầy Tàu thủ-lợi bấy nhiêu. Than ôi! Sống không biết sống, chết không biết chết; cái sự mê-tín của người mình thảm-hại lắm thay! Tiên-nho có câu: « chưa biết sống, biết chi đến chết! » cũng là « đối với người chưa xong; đối với ma qui thế nào được! » Thiệt là đúng lắm!

Hồi tưởng đến dân-tộc mình lập-quốc hơn bốn ngàn năm, mà chưa thoát-ly trong vòng mê-tín dị-đoan, còn bao nhiêu lợi quyền thì để cho khách, chà chiếm-đoạt, cái bịnh « Tàu » nó ăn sâu vào tim-phổi người mình, thuốc nào mà chữa cho hết?

Nam-Kiều.

Tân-Xuân Kính Hạ

Ít-sửu chào Xuân kính ít hàng
Chúc mừng quí vị đặng giàu sang
Non sông chân mắt dư muôn triệu
Vàng bạc đầy rương cả ức-ngàn
Con cháu vinh vang nhờ lộc cả
Ông bà vui sướng đặng bình an
Thương trường Vĩnh-Tấn xin ghi nhớ
Chụp-cũ dầy-chà nắm tám giang.

NGUYỄN-ĐỨC-NHUẬN
Directeur - Propriétaire :
Bazar Moderne — 58, Place Gambetta
Saigon — Bazar et Cie — 57, Rue Catinat
Atelier de Portraits
Saigon

P. S. Vì bận việc quá, không gởi thiệp riêng được, nên xin kính gởi bài nầy cho chư quí vị thân chủ và chư quí bằng hữu của tôi. Xin chư vị vui lòng miễn chấp.

Nguyễn-đức-Nhuận
đốn thủ

TẠI HIỆU "NHÀ ĐỎ"

(Tiệm ngành của hiệu « CHÂN-THỤY » Hanoi)
72, Boulevard Bonnard. — SAIGON (gần Chợ-mới)

Chư-tôn muốn chưng phòng khách và phòng ngủ cho bậu lộng, nên mua một tấm khảm (tapis) dệt bằng cối xe (jone retors) của một nhà kỹ-nghệ lớn ta chế ra, ròng bằng nguyên-liệu và tay thợ Annam.

HÃY DO NƠI HIỆU " CHÂN-THỤY ".

Lại còn đủ thứ đủ kiểu khảm về màu tốt đẹp, tùy ý chư-tôn lựa chọn. Hiệu nầy cũng có chế ra thứ vải để may mùng, khổ rộng 2m.20, vừa cho bề cao giường nằm, Nam-kỳ ta gọi là « *Vải mùng Chân-Thụy* » danh tiếng lẫy lừng hơn 8 năm rồi.

VĂN NỮ-GIỚI

Thơ gởi thăm mẹ

Sông Hương thẳm núi Bình xa,
Nghĩ con rể cửa lìa nhà đã lâu.
Thoi đưa ngày tháng lần thân,
Hồng dương thấm thoát đã bầu sang xuân.
Đoái trông mây bạc xa gần,
Nhớ câu giai tiết tư thân ngậm ngùi.
Kể từ cách trở xa xuôi,
Nắng nương đất khách lần hồi bốn sương.
Trước sau vắng vẻ nhà hương,
Thân hôn chăm chúc lễ thường có ai.
Thơ đào tối phận hôm mai,
Ơn sâu chưa chút đền bồi núi sông.
Ba xuân tắc cỏ dâu lòng,
Ngọt bùi ấm lạnh đỡ hòng kiếp sau.
Nỗi niềm tưởng đến càng đau,
Hiếu tình khó nỗi hai câu vẹn toàn.
Muốn cho đuổi gối thừa hoan,
Hai song phụ ấy khôn toàn trọn bề.
Một mình hôm sớm phòng huê,
Nhà huyên chưa dễ đi về cho năng.
Lòng thương lại lắng khôn ngăng,
Chép xương cốt nhớ lời rằng mẫu tử.
Chan hòa lụy, tả tâm thơ,
Tâm tình cốt nhục bao giờ cho phai.
Khương cương hai chữ hòa hai,
Cầu cho vóc ngọc huỳnh đài thiên niên.

Hồng-Nương.

Một tin đáng mừng

CHO HỘI BẮC-KỲ-ÁI-HỮU

Hôm 15 tháng giêng tây năm 1925, Hội-đồng trị-sự của hội ta được quan Thống-đốc Nam-kỳ Maurice Cognacq cho đặc ân vào yết kiến ngài. Hội-đồng trị-sự được tin ấy liền đem cả sổ sách vào để trình ngài. Đúng 10 giờ một khắc thì ngài cho vào hầu, ngài đối với Hội đồng trị-sự có một cái thịnh tình đặc biệt. Chẳng nói thời ai cũng biết rằng trước ngài đã có ở ngoài Bắc ta lâu năm, làm đến chức « Đông-Pháp học-chánh tổng-trưởng », đã từng biết nhân vật đất Bắc, giang sơn đất Bắc, nay ngài vào làm Thống-đốc Nam-kỳ lại gặp con em đất Bắc, vậy ngài có một cái cảm tình riêng đối với anh em người Bắc ta. Ngài có nói: « Trước khi ngài về ở quí-quốc, ngài cũng đã định làm một tòa nhà thật lớn ở khoảng đất trước làng ông Bà Chiểu, đặt tên là « Nhà người An-nam » (La maison Annamite), để có chỗ cho anh em tam-kỳ hội hiệp trong khi bàn các việc có ích chung. Người Bắc vào đây đã có ba bốn ngàn người mà vẫn chưa có chỗ hiệp tập cùng nhau để tỏ tình thân ái, nay có hội « Ái-hữu » nầy mục đích xem ra thích hiệp với nhân tâm, vậy ta lấy làm mừng và ngợi khen lắm. Ngài lại hỏi thế hội quán ở đâu? Ông Phạm-văn-Vi là Hội-trưởng liền đáp: Nay hội mới lập thành, căn bản chưa có mấy, nhà hội tạm thời nay ở phố Mac-Mahon số nhà 113. Ngài liền mở lời: Phải nên lập nhà hội ngay đi, nếu có điều gì cần cho phép vào hỏi ta, ta sẽ sẵn lòng giúp, mà nếu có cần đến tiền trợ cấp ta sẽ vui lòng mà cho. Tính ta rất không ưa các hội nhỏ bằng tính, hội « Ái-hữu » nầy gồm cả các người xứ Bắc ngụ tại Nam-kỳ vậy không phải là một hội nhỏ, ta sẽ hết lòng tán thành cho. Tiếp chuyện ngài mãi tới gần 11 giờ, sau ông Hội-trưởng hội ta liền dâng một quyển sổ vàng mời xin ngài nhận chức Danh-dự hội-trưởng và xin đem cái vận mệnh hội ta mà ủy thác cho ngài. Ngài cười mà nói rằng « Ta rất vui lòng » nói đoạn ngài liền ký tên vào trang đầu. Hội-đồng trị-sự xin cáo hồi, ngài còn dặn với một câu « Nếu có việc gì cần đến ta, ta sẽ vui lòng chỉ bảo ». Những nhời nói ấy, những nhời dặn ấy, cái tên ký ấy toàn là những quý vật thuộc về tinh thần, mà ngài đã ban bố cho hội ta, cái món tiền trợ cấp mà ngài hứa cho đó tức là huyết mạch của hội ta trong lúc sơ khai nầy đang cần để sinh tồn vậy. Ngày 15 tháng giêng tây nầy chính là ngày quý nhất của hội ta, đáng ghi vào lịch-sử của hội.....

Tiện đây xin có nhời trình với các quan viên rõ rằng: hôm 13 tháng giêng tây hội-đồng trị-sự có họp tại nhà số 115 đường Mac-Mahon đọc các điều thỉnh cầu các chân hội đã góp ý kiến sửa đổi lại mấy khoản trong quyền điều lệ cũ của hội ta. Khi nào quan trên duyệt y xong sẽ định ra quốc âm in lại rồi gởi biếu các chân hội và tất cả anh em người Bắc ta ở Nam-kỳ nầy.

Về việc lập nhà hội quán thì hội đồng trị-sự định đến thượng tuần tháng giêng ta sẽ lập ở phố Chemin des Dames. Khi lập xong sẽ có lời thông tin để các chân hội đều biết mà đến mừng cho nhà hội mới.

Bảo-Kỳ-Ái-Hữu hội lai cáo.

TRỒNG RĂNG
QUAN ĐỐC-TỜ Y CUNAUD
ở đường Chasseloup-Laubat
số nhà 15
Nhổ răng một cách rất êm ái.
Trồng răng bằng sành và răng vàng

SONG-MỸ KỲ-DUIÊN

(Tiếp theo)

Bạch công nói: Ngày nay ta vừa mới thấy, hoặc giả không xét thấu bề trong, để bữa sau mới người đến đàm tự, ta xét kỹ lại, thì biết ngay, chỉ có một đều nầy khó là Trương-lang ở đây, khu xử thế nào cho tiện.

Tiểu-thơ nói: Bát tất để ý thiên vì người nào, chỉ lấy tài mạo so sánh cũng đủ.

Bạch-công nói: Tô-sanh tuy không tốt như ngọc, song so với Trương-lang cũng có phần hơn, còn như luận đến tài, thì mấy bài thi của Trương-lang, làm cho ta rất khâm phục, Tô-sanh dầu giỏi thế nào, cũng chỉ bằng trên lời cậu mầy nói, ta còn chưa diện thì chưa biết chủ trương thế nào.

Tiểu-thơ tưởng thầm rằng: Tô-sanh và Trương-lang, xấu tốt cách nhau một trời một vực, lão-thân xưa nay vẫn xưng là biết người sao lại ngày nay bỗng nghi như thế, nay chỉ kêu hai người hội nhau lại một lần, thì ai đá ai ngọc sẽ phân biệt nhau ngay. Nghĩ thế rồi nói rằng: sông kinh sông vị khác dòng, sắc trắng sắc đen khó yểm, nếu lão-thân còn trì nghi không quyết, sao không mời hai người hợp lại một nhà, mạng để cho hai người thì, thì ai hơn ai kém biết ngay, bấy giờ ta bỏ hoặc lấy ai, họ cũng khỏi oán.

Bạch-công nói: Lời con nói đó rất có lý, sáng ngày ta mời Tô-sanh đến, và mời Trương-lang lại bồi-tiếp, bấy giờ tìm một cái vấn đề rất khó thi cả hai người, rồi sẽ định lại hơn thua.

Khán quan xưa nay vẫn biết rằng: Trương-qui-Như cùng với người nhà Bạch-Công rất tâm đầu ý hiệp. Ngày Tô-hữu-Đức đến cầu-thân thì bữa sau đã có người báo cùng Trương-qui-Như. Trương-qui-Như nghe nói cả kinh, hỏi rằng: người đến cầu thân ấy ra thế nào và ở đâu?

Tôn bảo tin trả lời rằng: người ấy quê ở Kim-lăng, đỗ tú-tài mỹ danh Tô-hữu-Đức.

Trương-qui-Như nghe xong, không rõ âm dương mà tự bắt đồng chỉ nhận là Tô-hữu-Bạch nên trong bụng nói thầm rằng: thằng súc sanh nầy, khi đi không từ biệt ta, tẻ ra nó sang Ngô-hàng-Lâm cầu người làm mai để đoạt việc ta đã gần thành, thật là đáng ghét. Huống chi ta ở đây tuy nói rằng vì việc hôn-nhơn song thật thì ở địa-vị tây-tân, còn nó thì rõ ràng công-nhiên đến cầu thân. Thì thì mình không hơn được nó, mà so nhơn vật, thì mình cũng thua xa, vả lại mấy bài thi Tân hôn, mấy khúc vịnh Hồng-Lê, lại đều của nó làm, nếu khi Bạch-công diện tư với nó, ngài hay ra, thuận nhân nó, thì bao nhiêu tâm-lực của ta đã vân-dụng bấy lâu đều uổn phí cả rồi. Ta phải thiết kế làm sao đuổi được nó mới thỏa bụng ta. Nghĩ một hồi, thình lình nói: Tô-hữu-Bạch nó thường nói với ta rằng Ngô-hàng-Lâm có một người con gái, kêu gả cho nó, nó không cưới. Ngô-hàng-Lâm lấy làm tức cho nó vô cùng, làm sao bấy giờ lại chịu đến nói sự cầu thân cho nó, ở trong chắc có việc chi quái lạ chẳng không. Đương khi nghĩ ngợi, bỗng thấy tên giữ cửa là Đồng-Vinh cầm thơ đến nói: Lão gia xin mời tướng-công sáng ngày cùng Tô-hữu-Đức hội.

Trương-qui-Như nói: Tôi đương chờ người đến hỏi, vậy chớ hôm trước Tô-tướng-công ấy đến ra mắt Lão-gia có việc gì không?

Đồng-Vinh nói: Ấy là người của Ngô-lão-gia dẫn đến cầu thân với Tiểu-thơ đó.

Trương-qui-Như nói: Ngô-lão-gia có nói nó có đều gì tốt lắm sao, lại trở lại dẫn nó.

Đồng-Vinh nói: Việc ấy nguyên-nhơn dài lắm, khi Bạch-lão-gia ta ở Bắc-kinh, thì Tiểu-thơ ta ở nhà Ngô-lão-gia. Lúc bấy giờ Ngô-lão-gia thấy Tô-tướng-công thi đỗ đầu, lại thấy người làm thi hay, tính đem Tiểu-thơ gả cho người, hiềm vì người không chịu, nên việc cầu thân cũng bỏ đi, nay không rõ làm sao, Tô-tướng-công người lại đến Ngô-hàng-lâm cậy viết thư dẫn mình.

Trương-qui-Như cười lạt rằng: Lão-gia nhà mầy, cùng Tiểu-thơ, hướng lại tiếng nói rằng kén chọn tài-tử, chớ thiệt đều là hư danh.

Đồng-Vinh nói: Trương-tướng-công sao ngài lại nói như vậy. Lão-gia nhơn Tô-tướng-công có chơn tài, nên mới lựa người, làm sao lại cho là hư danh.

Trương-qui-Như nói: Ngươi sao mà con mắt hèn thế. Chớ người không thấy ngày trước mấy bài thơ Tân-hôn nó cùng ta đưa đến, lão gia mầy cùng Tiểu-thơ xem rồi không vừa ý bỏ rồi.

Đồng-Vinh nói: Chuyện đó thì tôi con ghi nhớ. Người cùng với ngài đi hôm trước khác. Còn người nầy khác.

Trương-qui-Như cả kinh nói: Nếu không phải nó, sao còn kêu là Tô-hữu-Bạch.

Đồng-Vinh nói: Trên danh thiếp đề là Tô-hữu-Đức.

Trương-qui-Như nghe thuật kỹ lại mới rõ, nửa mừng nửa sợ, nói với Đồng-Vinh rằng: Chỗ đó mới kỳ cho, sao lại có người nầy?

Đồng-Vinh nói: Sáng ngày tướng-công sang hội, sẽ biết rõ mối manh, xin tướng-công lãnh cái danh thiếp nầy, đặng tôi đi mời Tô-tướng-công. Nói rồi đề danh thiếp xuống đó mà đi.

Trương-qui-Như thầm tưởng: Nếu chẳng phải Tô-hữu-Bạch thì ta chắc rằng chưn đương rồi. Ta còn nhớ việc Ngô-hàng-Lâm kêu gả con cho Tô-hữu-Bạch rõ ràng, việc là việc của Tô-hữu-Bạch, sao người nầy lại nói với Ngô-hàng-Lâm viết thơ đặng, hay là cũng đồng với ta chung một cái tệ chăng? Sáng ngày khi ra mắt, ta sẽ lặng lẽ xem người cử-động, hỏi người một đôi câu, nếu có chỗ dả-dối thì ta biết ngay. Trong bụng nghĩ như thế, rồi lấy làm vui mừng không xiết.

Đồng-Vinh dam thiếp mời thẳng đến Mã-thôn nói thăm nhà Tô-hữu-Đức mà vào. Tô-hữu-Đức tiếp lấy thiếp rồi, bèn mời Đồng-Vinh ở lại cơm rượu, lại hỏi rằng: Sáng ngày còn có khách nào nữa không?

Đồng-Vinh nói: Chẳng có khách nào, chỉ có Trương-qui-Như trong Phủ đến bồi tiếp tướng-công mà thôi. Tô-hữu-Đức biết Trương-qui-Như bèn chẳng hỏi gì nữa. Đồng-Vinh cơm rượu xong từ ta ra về.

Đồng-Vinh đi rồi, Tô-hữu-Đức vừa ngẫm nghĩ vừa cười rằng: Trương-qui-Như không biết đặng việc của ta, còn việc của nó thì ta đã nắm sắp lớp trong bụng, nếu nó không biết thối-nhượng, thì ta đem đầu đuôi công chuyện của nó kể ra hết, làm cho nó không có chỗ để mình, bây giờ thì về ta chớ ai...

Đến hôm sau Bạch-công dạy người sắm sửa rượu thịt sẵn sàn để chờ khi gần trưa mời Trương-qui-Như đến Hiện-mộng-thảo nói năm ba câu chuyện chơi.

Trương-qui-Như nhơn hỏi rằng: Hôm trước lịnh thân Ngô-lão-tiên-sanh dâng Tô huynh đến, chẳng biết Lão-tiên-sanh cùng người khi trước có quen nhau, hay là mới biết?

Bạch-công nói: Cũng chẳng phải biết đã lâu, cũng chẳng phải mới biết. Chỉ nhơn ngày xem hoa mai ở chùa Linh-cốc, Ngô-hàng-Lâm thấy anh ta vịnh mấy bài thi đề trên vách lời rất thanh tân, cho nên lưu ý, lại thấy Học viên Lý-nhơn-huynh lấy anh ta đề đâu, nên nhơn đó muốn vì tiểu-nữ làm mai, chẳng ngờ anh ta không chịu. Ngô-hàng-Lâm lấy làm phiền, nhơn nói với Lý-nhơn-huynh đánh rớt. Khi tôi ở kinh sư về, người đem thuật lại với tôi như vậy, tôi cũng chẳng để vào lòng làm chi. Đến nay không rõ cớ gì mà người viết thư nói Tô-sanh lại chịu, nên mới viết thơ dâng lại. Hôm trước tôi có tiếp người một buổi, chưa rõ chỗ sở-trường, trong lòng lấy làm bỡ-ngỡ lắm, chỉ chẳng rõ Ngô-xá-thân đã có thơ gởi đến, không lẽ tôi khinh người, cho nên nay tôi mời người đến xướng họa, nếu chẳng phải chơn tài thì tôi có thể mượn đó để trả lời cho Ngô-xá-thân.

Trương-qui-Như nói: nguyên lai như vậy, tẻ ra lão-tiên-sanh mới thấy mà đã biết ngay, thế thì hà tất phải thi lại làm gì. Có một đều nầy tôi cần phải hỏi, chẳng rõ trong thơ lịnh thân đã tăng biên rõ tên Tô huynh ra chăng?

Bạch-công nói: trong thơ chỉ biên Tô-sanh mà thôi, chớ không biên là tên gì, hôm trước coi trên danh thiếp tôi mới biết người tên gọi là Tô-hữu-Đức.

Trương-qui-Như nghe nói cười một cái, rồi không nói chi hết.

Bạch-Công nói: Tiên-sanh vì sao ngậm cười hay là có đều chi nghe chăng?

Trương-qui-Như cười một lần nữa rồi nói: Có nghe cũng không nghe, Lão-tiên-sanh không cần phải hỏi, tiểu-sanh cũng không dám nói. Lão-tiên-sanh là đấng cao-minh, chỉ để thần xem cho kỹ, thì đủ rõ.

Bạch-công nói: Đã cùng nhau biết, sao chẳng chỉ bày, muốn nói không nói, thế là không hay.

Trương-qui-Như chánh sắc mặt nói: Tiểu-sanh đâu dám, tiểu-sanh tuy có chỗ nghe song cũng chưa dám chắc, muốn không nói thì e lầm việc lớn, muốn nói thì e tự hồ như mình hiến lời gièm, vì thế nên sở-dĩ dằn-dà chưa dám.

Bạch-Công nói: Việc phải không còn có công-luận, nào có rằng gièm xiểm chi đâu mà sợ. Xin tiên-sanh cứ dạy cho.

ĐÁNH DÂY THÉP
Để như vậy :
NHỊ-THIÊN-DƯỜNG
Cholon

DÂY THÉP NÓI
Số 658

NHỊ-THIÊN-DƯỜNG

ĐẠI DƯỢC PHÒNG

38, Rue de Canton, 38. — CHOLON

CÓ BÀN CAO THƯ THUỐC LÁO, ĐƠN, HOÀN TÁN RẤT HIỆU NHƯ RAU NÀY

SÂM-NHUNG BỔ-THẬN-HOÀN
(Thuốc hoàn bổ-thận có danh)

Dám tưởng trong thân thể con người, thận là cội rễ, nếu phần liên thiện hao kém, hậu thiên giảm suy thì phải mau dùng thuốc nầy mà bổ tinh thần thì mới dặng mạnh giỏi luôn.

Cho nên Bổn-đường có ông Lương y VI-TÉ-SANH, gần hết lòng hiệp chế ra thứ thuốc « SÂM-NHUNG-BỔ-THẬN-HOÀN » nầy, công hiệu như thần, điều hòa huyết mạch, bổ thận tráng dương, tư nhuận mặt mày, khoái hòa thủy vị, bổi khí sung thân, hoặc bởi sắc dục quá độ, mộng mị di-tinh, tinh tiết đầm đề, mồ hôi lai láng, hoặc bạ nguơn suy nhược, thận kém ốc lỏng, cử động yếu ớt, lỗ tai chảy nước, mỏi gối đứng lưng.

Bởi các chứng ấy mà sanh ra, nếu dùng dặng thuốc nầy thì như cây khô mà được mưa móc nhuần gội, trở nên sung túc tinh thần, nở nang da thịt.

Thuốc hoàn nầy mà dùng nhiều chừng nào thì càng tốt chừng nấy, sống lâu sanh nhiều con, thiệt là một phương thuốc rất hiệu nghiệm lạ thường, rất quí trên đời, chẳng có thuốc nào bì kịp.

Chư quí vị có mua thuốc nầy thì nài cho được cái hiệu NHỊ-THIÊN-DƯỜNG, nhãn ông Phật kiểu làm đó giá [illegible]

CÁCH DÙNG

Mỗi ngày uống hai hườn, sớm mai thức dậy uống một hườn, chiều trước khi đi ngủ uống một hườn ; hãy dùng nước muối măng mẳng hoặc nước trà mà uống thì rất nên công hiệu như thần.

Mỗi hộp 6 hườn giá là..... 0$60
Hộp cây mua 6 hoàn giá là. 1 00

NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG
NHỊ-THIÊN-CAO

Phàm con người ai ai công vậy cũng đều nhờ có khí huyết mà sống : nên hễ khí hư huyết kém thì trăm bịnh đều sanh, khí sắc xanh xao, hình dung gầy ốm, hoặc mặt vàng mới tái, hoặc sanh phù thũng mà khốn khổ cho mình.

Bởi vậy cho nên bổn đường chẳng nài gian khổ tìm cho được thứ thuốc hay nơi mấy danh San bên Trung-Quốc, hái lấy đem về, rồi hiệp với 10 thuốc bổ Trân-Qui mà luyện ra cho thành một thứ thuốc cao gọi là NHỊ-THIÊN-CAO, thiệt là tư âm bổ dương rất nên hiệu-nghiệm.

Uống thứ thuốc nầy thiệt là đại bổ, bớt nóng nầy, không hồi hộp, ít khát nước, cố thần-nguơn, an tâm thần, sanh thêm tinh-thủy, cường tráng gân cốt, bổ tỳ hòa huyết.

Phàm hễ tinh-thần hoàn hồi, thân thể mỗi một, ăn uống chậm tiêu, [illegible] suy [illegible] bịnh hậu thất điều [illegible] thiết hao lư thương tổn [illegible]

Chẳng như đờn ba con gái mà có hạnh đài, hoặc dưỡng kinh bế, huất ma không thai nghén, thân thể ốm yếu, ngũ tạng bất hòa, nếu dùng thứ thuốc nầy cho được lâu thì nguơn khí ắt phục ; chẳng luận nam-phụ lão-ấu, và cũng chẳng luận những bịnh chứng nào, đều dùng được hết, ấy là một thứ thuốc dễ hộ Tiên-Thiên và Hậu-Thiên rất nên hiệu nghiệm, nên gọi là NHỊ-THIÊN-CAO là vậy đó.

CÁCH DÙNG

Lấy một thỏ thuốc nầy hòa với 1 litre rượu trắng để cho được 24 giờ đồng hồ thì dùng được.

Mỗi lần uống chừng 2 ly nhỏ, tùy theo sức rượu uống nhiều càng tốt, nếu dùng thuốc nầy mà đãi khách, hoặc đem mà tặng cho hàng tôn trưởng thì quí biết dường nào.

Giá mỗi thỏ là . . . . 0$80

TRẦN-CHÂU-PHẤN

Thứ phấn nầy của tiệm tôi hết lòng tìm kiếm mà chế luyện ra để trị bịnh con nít bị hỏa-thương, hoặc ngoài da ngứa ngáy, hoặc sẩy, gải quá mà phải lở thịt ra, hoặc sưng lên nóng rát khó chịu, như bị các chứng ấy, nên dùng thứ phấn nầy mà thoa mấy chỗ ấy cho thường thì bịnh hết liền.

Bất kỳ nam-phụ lão-ấu hễ dùng nó mà thoa cùng mặt mày, mình mẩy cho thường, thì nó trừ dặng những [illegible] sạch tanh, nó lại làm cho cả mình dặng sạch sẻ thơm tho thêm nữa.

CÁCH DÙNG : Mỗi khi tắm rửa sạch sẻ rồi thì dùng thứ phấn nầy mà thoa hết cùng mình.

Mỗi hộp giá là. . . . 0$35

VI-TÉ-SANH CHẾ TRẦN BÌ

Đời nay họ hay dùng 2 vị ngọt và mặng mà chế vị Trần-Bì nghĩa là đường với muối mà thôi, chớ họ chẳng biết hễ ngọt quá thì sanh đàm, mà mặng quá thì hay khắc nước, lại còn làm cho mất cái tánh chất của Trần-Bì.

Tại bổn đường Ông Y-Học-Sĩ Vi-Té-Sanh tuân theo phép xưa mà chế, dùng thứ Trần-bì cả cho được 20 năm trước hết phải lấy hoài-sơn phục-linh, kiết-cánh, cang-cao, nguơn-sâm, bán-hạ, cam-thảo, và ô-mai nấu ra mà dầm cho thấm thuốc, rồi còn phải dùng nước gừng, Thanh-lam và lá Bạc-hà, tam chưng tam cái ; rồi lại còn dùng những Huê-kỳ-Sâm, xuyên-bối, Thị-sương, và hạnh-nhơn nghiền cho nhỏ ra mà chế với nó rồi mới phơi gió cho khô.

Bởi có lắm công phu như vậy, cho nên nó chẳng lạnh mà chẳng nóng ; dược phẩm trung hòa, chẳng ngọt chẳng mặng, ngủ vị đầu đủ, hễ bỏ vô miệng thì mát và thơm, ngậm nó một hồi lâu rồi mới nghe có muối ngọt. Dùng nó thì thuận khí, tiêu đàm, lợi [illegible] trừ phong dưỡng phế [illegible]

Đơn ông đơn bà đều dùng được cả, xin hãy dùng thử rồi mới biết cách chế Trần-bì của bổn Đường khác hơn của các tiệm, chẳng luận già trẻ bé lớn chi, hễ dùng nó thường thì càng bổ ích.

Chư tôn có mua xin hãy nhìn cái nhãn hiệu Ông Phật của Nhị-thiên-đường thì mới khỏi lầm đồ giả.

Mỗi thỏ giá là . . . . . 0$12
Mỗi lố 12 thỏ 1 20

LỤC-VỊ-ĐỊA-HOÀN-HƯỜN

Thứ thuốc hườn nầy nó làm cho thủy hỏa tương tế, chẳng lạnh chẳng nóng ấy là một thứ thuốc trung hòa.

Trị những các chứng bịnh như là : Thận suy không [illegible] huyết, tinh huyết khô khan, đau lưng nhức gối, tinh thần hao tổn, hình vóc ốm gầy tứ chi bãi hoải hay rịnh mồ hôi, ho khan tắc tiếng, xây xẩm mặt mày, nóng nảy bào bọt, lưỡi khô cổ gắt, tinh huyết kém hao, đêm ngủ di tinh, tiểu tiện có huyết hoặc có nhọt, hoặc cang hư, hoặc thận hư, nhứt nhứt thảy đều dùng được.

Thuốc hườn nầy tư nhuận tinh-huyết, cái sự công hiệu của nó không kể cho hết được.

Mỗi buổi sớm mai và tối uống chừng bốn chỉ, uống với nước muối măng-mẳng.

Con nít uống chừng một chỉ rưỡi, nếu cho nó uống thường thì nó kiện-tỳ khai-vị, mạnh giỏi mau lớn.

Kị cũ cải trắng và đồ lạnh, lâu ngưng trệ chẳng nên ăn.

Mỗi hộp giá là..... 0$30

Chư tôn có mua thì hãy nhìn cái nhãn hiệu Ông Phật-mập của Hiệm Nhị-Thiên-Đường thì mới khỏi lầm đồ giả.

THẦN HIỆU NHÂN DƯỢC THỦY

Phàm con người sanh ra ở đời, trong ngũ quan thì có cặp con mắt là một vật chí yếu hơn hết, nếu không cẩn thận, để cho đến rủi ro mà hư cặp con mắt đi rồi thì phải khổ khổ [illegible] lòng nghiên cứu những phương, áo diệu mà chế ra một thứ thuốc nước rất hay, để trị các chứng bịnh con mắt, hoặc bị phong-nhiệt mà sanh nhặm, hoặc sưng, hoặc đỏ, nhức nhối xốn xang, hoặc chảy nước mắt sống, hoặc sợ chói mà không dám ngó chỗ sáng, hoặc có mộng, hoặc có cườm, như bịnh nhãn-hoạn thảy đều dùng dặng cả.

CÁCH DÙNG : Mỗi ngày thường nhỏ vài ba lần vào con mắt, kị uống rượu cùng ăn đồ chiên xào nóng nóng.

Mỗi ve lớn giá là . . . . 1$00
Mỗi ve nhỏ giá là . . . . 0$50

ĐÈN LỬA KIỂU MỚI
THÁP BẰNG DẦU LỬA

Đèn lòng đồng đúng, sơn mới
Bán tại tiệm
TRẦN-QUANG-NGHIỆM
[illegible], đường d'Espagne Saigon

Thay cũ đổi mới

Kính cáo [illegible] đồng-bào [illegible] nay đặng [illegible] thương [illegible] hàn cảm quí khách.

Vì tánh quyền thơ cùng lẫu cùng nặng nên chi phần lòng trong quí khách đến muốn đến khách sạng của chúng tôi. Hôm có ý cho mình sẽ phòng cùng ngày xem thành ra ít, chỗ nơi bồi đáp quí khách cho vừa lòng.

Vậy mấy khách-sạng của chúng tôi kiểu là :

1° Nam-Thanh Khách-Sạng ở đường Colonel-Grimaud số 21 và 23

2° Nam-Trung-Khách-Sạng đường Alsace Lorraine số 103 và 105.

3° Nam-Hưng-Thành Khách-Lầu ở đường Amiral Roze số 18 và 20, đều mới thêm rộng rãi sạch sẻ, ngõ hầu khỏi phụ tấm lòng hoài cố của quí khách trong lục-châu.

Mấy tiệm đều ở gần xe lửa Saigon-Mytho, Khánh-hòa, chúng tôi sẽ hết lòng tiếp rước cho vừa ý đồng bào.

Nay kính
Quảng-lý. M. Hiệp

Maison TAC-LY
TRAN-THOAI, Propriétaire
97, 99 Boulevard Charner 97, 99
SAIGON
Horlogerie — Quincaillerie
Fourniture de toutes les matières grasses
Lampisterie à pétrole, essence, à acétylène et à électricité
Disques et Machines Phonographes
COMMISSION, IMPORTATION ET EXPORTATION

Epicerie & Mercerie
NGUYỄN-VĂN-BẢU
129, Rue d'Espagne, 129. — Saigon
BÁN SỈ BÁN LẺ

LỜI RAO CẦN YẾU

Tiệm tôi mới tiếp dặng « Mực Đen » (Encre Noire Verte) và « Mực Tím » (Encre Violette) nhãn hiệu « Con Bướm-Bà » là Mực tốt nhứt bên xứ Pháp-Quốc gởi qua, chẳng phải như mấy tiệm bán xưa nay dán Mực nầy đựng ve trôn tròn nút ve có dán giấy bông đề xâm, mới là Mực của tiệm tôi, vậy như tôn có cần dùng Mực hoặc đen hoặc tím, thì hãy nài nhãn « Con Bướm Bà » và ve trôn mới là Mực tốt, kẻo lầm thứ giả mạo tốn tiền mà dùng không được. Còn chư tôn nào ở xa muốn mua bán lẻ thì hãy viết thơ cho tôi hay, tôi sẽ tính giá rất rẻ.

Tại tiệm tôi có bán đủ đồ gia vị, nào bánh hộp, bánh sữa, Bơ cô-la, Sữa đặc, Bơ, Dầu heo mũi, đồ hộp trái cây, Cà-phê, Đường cát trắng Cà-môi, Savon thơm, Savon Cadum Savon Marseille, Savon Đầu con Ngựa, dầu Essence de Menthe thứ tốt, Giấy Cao-su, Nón Casque trắng, giấy, viết, mực, đồ học trò dùng, Rượu khác đồ, Rượu chát trắng, Rượu Cô-nhắc (Cognac) Rượu Champagne Rượu rom (Rhum) Rượu ngọt Rượu khai vị, nước suối đều đều dùng trong đám tiệc và nhiều thứ nữa không thể nói kể cho hết ?

Bổn cửa kính cáo cùng chẳng nài đường xa [illegible] hiệp

NGUYỄN-VĂN-BẢU,
kính cáo.

Voulez vous vous habiller à la dernière mode ? — Désirez-vous une une coupe?
AU BON PRIX
Venez chez
LÊ-ĐÌNH-THÚC
Tailleur Tonkinois
108, rue d'Espagne Saigon

Khăn đen tốt đẹp

Nhiễu Bombay — Nhiễu Tàu và Bân nhứt hạng giá mỗi khăn. . . . . 3$00
Cô thứ Bombay hạng nhì. 2 50
Cô thứ Bông hạng thường mỗi khăn 1 50
Khăn kết từ 4 lớp đến 8 lớp thôi.
Cúp tóc và đề tóc có mối vấn kỉ lồi do nơi [illegible] muốn kết dính lại phải do contour de cette máy tái phải chỉ rõ và dùng mấy lớp phân biệt kỹ càng thì tôi sẽ làm y theo, rồi gởi lại tôi tính bằng Contre Remboursement thì quí vị phải chịu tiền gởi, nếu gởi mandat trước cho tôi thì phí tôi chịu vì gởi Contre Remboursement nhà giây xa hơn 10 kilomètres. Tôi rao bấy nhiêu lời xin quí vị nhiều ơn tôi rất cảm ơn

Adresse :
NGUYỄN-VĂN-BỢT,
Propriétaire à Suối đôn Bình nhâm à Laibiêu.

Ở tại Saigon Tiệm Nguyễn đức-Nhuận có trữ bán thứ khăn nầy.

Cáo bạch

Kính tỏ cùng quí ông quí bà trong lục châu rõ :

Lúc tôi chưa bán đồ xe hơi, tôi đi mua đồ phụ tùng dặng dùng trong cuộc xe của tôi, đi đến chỗ nào cũng đều bị mua giá mắc, mà có ý khi thị là khác. Nên tôi phải ráng mở ra một cái tiệm nhỏ, tại đường Amiral Courbet, Saigon, số 26, ngan nhà ngủ Nam-đồng-Hương và Nam-Châu. Bán những đồ phụ tùng theo các thứ xe hơi. Trước là sắm đồ dùng trong hãng xe của tôi, sau là giúp cho quí ông quí bà. Nhưng mà chỗ chật hẹp, nên nay tôi mở thêm một cái tiệm khác nơi góc đường Boulevard Bonnard và đường Pellerin dặng quí ông quí bà đến mua đồ cho có chỗ rộng rãi ra vào và ngồi nghỉ cho mát mẻ như mấy hãng khác.

Tôi có làm đại lý bán xe hơi mới, máy tốt, giá rẻ, dễ mua, ở bên Đại-Pháp chở qua và có mướn một người thợ máy Anglais, tên là James Shrapnel sửa xe giỏi lắm, dễ sửa xe cho quí ông quí bà, xe ai có hư đem lại sửa và có lãnh sơn xe đủ các màu tự ý chủ định ; và bán đủ đồ phụ tùng theo các thứ xe hơi đã có trong xứ Đông-Pháp. Giường sắt giường đồng bên Luân-Đôn gởi lại, và tủ sắt, vân vân.

Cái tiệm mới của tôi tại góc đường Boulevard Bonnard và Pellerin, ngày 15 Février 1925 sẽ mở cửa khởi sự rước khách. Vậy xin quí ông quí bà giúp tôi cho nên việc, tôi cảm ơn đến cùng. Quí ông quí bà giúp tôi cũng như giúp em cháu của quí ông quí bà vậy, mà có lợi chung, hơn để giúp cho kẻ khác.

NGUYỄN-VĂN-KỈỆU
Kính cáo

Nhà buôn Vĩnh-xuân-Long

Tại BàChiểu làng Thạnh mỹ tây (Gialinh) ở tại con đường vàng Ba-Chiểu qua Thị-Nghè Tiệm nầy mới lập vốn của người Annam hiệu Vĩnh xuân-Long, bán sỉ và bán lẻ đủ các thứ cây, dầu, sơn, gỗ, thao-lao, vấp, vân vân hoặc chưa cưa hay là cưa rồi, tùy thích người dùng.

Tại đây cũng có bán đá tảng, đá miếng, dầu con rái, và chai để xây nhà hay là trét ghe. Các món kể trên đây gốc ở Tâyninh đem xuống.
Giá thiệt rẻ, chớ lời chủ.

NGUYỄN-VĂN-THỌ
Marchand de bois

Tiệm đóng xe

Sửa xe và bán đồ phụ tùng
đường Luro môn bài 99 và 101
(Bát-hộ) Saigon
Trần-văn Hiệp, chủ tiệm

Kính cùng Lục-châu quí khách dặng rõ : Tiệm tôi có đóng đủ kiểu xe như xe mui, xe hai bánh, xe kiểu, xe kéo, và cũng có bán các thứ xe cũ sửa lại cẩn thận ; có bán đèn xe đủ kiểu bánh xe cao su bằng cây giá tị bên tây chở lại, cao-su đặt để thay trong bánh, kiểu đèn tây, đồ bắt kế xe chức và xe song mã bằng da tây rất kĩ và chắc, có bán yên cỏi, chuông đạp hai tiền, bình để thắp đèn khi đi theo xe. Sơn xe. — và sửa xe.

Cách xin quí khách có dịp đến Bát tiệc xin ghé lại tiệm tôi một khi, trước coi có gì mua của tôi làm, sau có cần đến [illegible] chỉ dẫn thiểu mua giúp làm ngôi, tôi tôi rất cảm ơn hạ cố. Còn chư quí khách ở xa muốn gởi thơ hỏi [illegible] tôi sẽ lấy lòng [illegible] đáp.

Chủ nhơn cẩn khải.

NHÀ MÁY XAY LÚA KIM THỜI
NAM-THUAN-AN
M. NG.-CHIỀU-THÔNG
Ở góc đường Bonnard và đường Palikao
Dây thép nói số 729
Dây thép thường : Thông Cholon Bìnhtây
Máy xay chạy bằng mô tơ điện-khí tinh bảo.

TIỆM BÁN HÀNG BẮC
Đường Paul Blanchy số 11 và 13, gần nhà máy nước lạnh — SAIGON

Kính trình quí ông, quí bà dặng rõ, bổn tiệm mới nhận được nhiều món hàng ngoài Bắc gởi vô như sau nầy :

Đồ đồng : Các kiểu ấm chơn, lư mai tre, chân đèn, lọ [illegible] bằng và chậu trồng kiểu vân vân.

Đồ cẩn và đồ chạm [illegible] bằng cây gỗ và trắc : Sập cẩn và chạm, tủ thờ và tủ đồ salon, các thứ tranh [illegible] và vân, bình phong, thọ bình, [illegible], và hàng, cùng các thứ ghế [illegible] ngồi chơi mặt bằng 3 (3 bản, 2 tầng [illegible] và 6 ghế, và thứ ghế salon thường (3 bản và ghế).

Để làm theo kiểu tân thời và thanh nhã.

Đồ thêm : Giải giường, nắp bàn, tranh, áo gối và các thứ đồ dùng trong nhà làm rất tinh xảo và bán giá hạ hơn các tiệm khác.

Như quí ông, quí bà ở Lục-Châu đến viếng thăm Saigon xin mời các ngài ghé lại coi, như muốn mua hoặc đặt bổn tiệm, đã sẵn có đồ kiểu, và xin hết lòng tiếp rước.

Chủ nhơn kính cáo,
PHƯƠNG-VĂN-XUÂN.

Duy-Xuân ấn quán
Tại đầu cầu sắt Sadec

Có in đủ các thứ thơ, tuồng, truyện, sách, bằng chữ Langsa và quốc-ngữ. Có in sổ bộ, các thứ giấy tờ về việc mua bán, các thứ danh thiệp, bao thơ, thiệp tang thiệp mời đám cưới v.. v...

Có bán đủ các thứ giấy, viết, mực, bao thơ, ngòi viết, thước gạch, gôm, viết chì và đủ thứ sách vở cho học trò các trường dùng.

Mỗi món đều bán rẻ hơn các nhà in khác.

Duy-Xuân ấn-quán,
kính mời.

H. DELPEYRAT
[illegible]
đường Amiral [illegible]
[illegible] HÀNG VÀ [illegible] HÓA

Xin ghé mắt ! ! !
TẠI-PHÁT KHÁCH-LẦU
Của M. TRAN-XÃO dit KHÁ

Kính cùng quí ông quí bà, quí thầy quí cô cùng lục-châu quân-tử đặng rõ,

Bấy lâu nay tôi chăm nghề sự khó khăn thể cách của khách-lầu, nên nay tôi chẳng sợ hao tốn rằng sửa lập một cái phòng ngủ hiệu « Tại-Phát Khách-Lầu » ở tại đường Tổng-đốc-Phương môn bài số 14 và 16 Cholon, phòng vì rất thanh khiết lại sáng sủa và mát mẻ lắm, tiền phòng tôi tính rất nhẹ hơn các nơi, cùng trừ sai vặt (boy) đến để khiến, quí-khách nghỉ nơi phòng đến đặng vui ý.

Quí [illegible] thừa dịp đến Cholon [illegible] ghé tại « Tại-Phát Khách-Lầu » tạm nghỉ [illegible] quí chức chẳng đặng vui lòng. [illegible] xe-lửa Cholon-Mytho cùng là bến [illegible] đi các nơi tiện bề cho quí chức.

Tôi cũng có lãnh may đồ y ; bao theo kiểu Langsa và Annam đã hiểu, lại có bán hàng lụa, và hàng bắc tốt nhứt [illegible] và bán đồ nữ-trang theo kiểu kim thời [illegible] khác, cùng là xe máy và đồ phụ tùng [illegible] cũng có tiệm bán rượu tây (Restaurant) và [illegible] cà-phê.

Vậy xin mời quí ông quí bà quí thầy quí cô, thừa lúc rảnh việc xin [illegible] tiệm tôi, tôi rất hết lòng [illegible] nghênh thăm viếng.

Chủ chánh [illegible] XÃO dit KHÁ

Le Gérant : NGUYỄN-KIM-ĐÍNH

Imp. du Đông-Pháp Thời-Báo 71, rue [illegible]-Hichen.

Tirage 3.000 ex.